



Tạp chí

Làng nghề Việt Nam

Năm thứ 12

ISSN 2734 9810

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG HIỆP HỘI LÀNG NGHỀ VIỆT NAM - TIẾNG NÓI CỦA CÁC LÀNG NGHỀ, NGHỆ NHÂN CẢ NƯỚC

langngheviet.com.vn



Số 40

574 (174)

2023

Khuông Lê

HÀNH TRANG VỮNG VÀNG THỎA SỨC HỌC HỎI

- ✓ PROBI
- ✓ SÁCH VỞ
- ✓ DỤNG CỤ THỂ THAO



VỮNG VÀNG ĐỀ KHÁNG HỌC HỎI KHÔNG NGỪNG



HÀNH TRANG VỮNG VÀNG, THỎA SỨC HỌC HỎI

● Trên hành trình học hỏi của bé với vô vàn tiết học và hoạt động ngoài trời thú vị, ngoài chuẩn bị dụng cụ học tập, thể dục thể thao thì bé còn cần phải được trang bị một hàng rào để kháng vững vàng bảo vệ bé khỏi bệnh tật.

● Mẹ hãy bổ sung 02 chai Probi vào hành trang đến lớp mỗi ngày của bé, để bổ sung hàng tỷ lợi khuẩn L.Casei 431TM từ Châu Âu, giúp bé khỏe tiêu hóa, tăng cường sức đề kháng để bé thỏa sức học bao điều hay và đạt được nhiều thành tựu trong năm học mới.

● Có vệ sĩ Probi bên cạnh, mẹ yên tâm bé chinh phục mọi hoạt động, cho cả năm học luôn vui khỏe.

CHẲNG LO BỆNH VẬT VẬN ĐỘNG KHOẺ KHOẮN





Trong số này

- 4 **HÀ NỘI :**
Vinh danh mẫu thiết kế thủ công mỹ nghệ
- 6 **Những bài học kinh nghiệm qua 18 năm hoạt động của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam**
- 10 **Nghề truyền thống chăm áo tơ ở Hà Tĩnh**
- 12 **Nón lá duyên dáng Việt Nam**
- 14 **Người giữ lửa nghề sản xuất tương gia truyền**
- 16 **Nơi duy nhất giữ nghề làm gốm của người M'Nông**
- 18 **Tinh hoa hội tụ tại Festival Thu Hà Nội**



Tổng Biên tập: Nhà báo **Nguyễn Văn Vũ**
HỘI ĐỒNG CỐ VẤN:

- Chủ tịch Hiệp hội LNVN **Lưu Duy Dân**
- CGCC **Vũ Quốc Tuấn**
- CGCC **Phạm Chi Lan**
- GS - TSKH **Nguyễn Văn Thâm**
- GS-TSKH **Lê Hồng Lý**
- GS - TS **Nguyễn Văn Nội**
- PGS- TS **Đỗ Quang Huy**
- PGS - TS **Nguyễn Xuân Huân**
- TS. **Nguyễn Như Chính**

Thư ký Tòa soạn: Nhà báo **Đài Thanh** * Họạ sỹ: **Doãn Ngọc**

Tòa soạn: Tầng 2 - Số 46 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

ĐT: 024.3869.2173 * Fax: 024.3869.2174

Email: tapchilangnghevietnam@gmail.com

Website: langngheviet.com.vn

Văn phòng đại diện Đông Bắc bộ tại Quảng Ninh

Địa chỉ: số nhà 314 tổ 10 khu 5, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Hotline: 0916847568 | Email: hungtclangnghe@gmail.com

Văn phòng đại diện tại Hải Phòng

Địa chỉ: Số 6/114 Chùa Hàng, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, Tp Hải Phòng

Văn phòng đại diện tại miền Trung tại TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Dầu Khí, số 2 đường 30-4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Email: tapchilnvn.mttn@gmail.com | Hotline: ĐT: 0921888866

Văn phòng Đại diện miền Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: A4.09, Tầng 4, Tòa nhà Sky Center, số 5B Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, TP.HCM

Email: vpmn.langngheviet@gmail.com Hotline: 0975874949

*Giấy phép hoạt động báo chí: Số 79/GP-Bộ TTTT cấp ngày 27/2/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

In tại: Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Văn hóa Dân tộc.



<https://langngheviet.com.vn/>

<https://ocopvietnam.com.vn/>

Phát hành thứ 6 hàng tuần trên toàn quốc

Giá: **10.000 đồng**

Ảnh bìa 1: Từ tháng 10 tới tháng 12, mùa hồng treo gió ở vùng đất cao nguyên Đà Lạt.

HÀ NỘI :

Vinh danh mẫu thiết kế thủ công mỹ nghệ

Nguyễn Trang



Quyển Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội Trần Thị Phương Lan trao giấy chứng nhận cho các mẫu thiết kế sản phẩm thủ công mỹ nghệ đạt giải Nhất.

Chiều 1/10, Sở Công thương Hà Nội tổ chức Lễ trao giải Cuộc thi Thiết kế mẫu sản phẩm thủ công mỹ nghệ Hà Nội năm 2023, vinh danh 90 sản phẩm mẫu thiết kế xuất sắc nhất.

Với chủ đề "Nâng tầm sáng tạo - lan tỏa tinh hoa nghề thủ công mỹ nghệ Thủ đô", sau một thời gian phát động, Cuộc thi Thiết kế mẫu sản phẩm thủ công mỹ nghệ Hà Nội năm 2023 đã nhận được sự tham gia nhiệt tình của các tập thể, cá nhân, nghệ nhân, thợ giỏi ngành thủ công mỹ nghệ trên địa bàn Hà Nội.

Cuộc thi đã thu hút 146 tổ chức, cá nhân, nghệ nhân tham dự với 355 sản phẩm, bộ sản phẩm.

Trong đó, các sản phẩm tham dự được chia thành 6 nhóm gồm gốm sứ; sơn mài; mây tre, giang đan, guột tế; khảm trai, sừng, gỗ mỹ nghệ; thêu ren, lụa tơ tằm và đồng, đá và các sản phẩm thủ công mỹ nghệ khác.

Trong quá trình cuộc thi diễn ra, các cá nhân đã được các chuyên gia

đầu ngành tư vấn, định hướng thiết kế, sáng tạo sản phẩm.

Sau khi thống nhất kết quả, UBND thành phố Hà Nội đã công nhận 90 sản phẩm đạt giải, với 6 giải Nhất, 18 giải Nhì, 24 giải Ba, 42 giải Khuyến khích.

Các sản phẩm đạt giải đều thể hiện rõ giá trị văn hóa nghề truyền thống của Hà Nội. Nhiều chất liệu mới đã được các nghệ nhân, thợ giỏi tích hợp hài hòa, tinh tế, độc đáo vào từng sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ vào thiết kế, chế tác.

Quyển Giám đốc Sở Công thương Hà Nội Trần Thị Phương Lan cho biết, Hà Nội hiện có 1.350 làng nghề và làng có nghề với 160 nghề nhân. Các sản phẩm hàng hóa thủ công mỹ nghệ thúc đẩy gia tăng tỷ trọng giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ, giải quyết việc làm cho người lao động, góp phần phát triển bền vững kinh tế-xã hội của Thủ đô.

Tuy nhiên, theo đánh giá hiện nay, nghề thủ công mỹ nghệ của Hà Nội chưa huy hết tiềm năng, thế

mạnh của mình, sản phẩm làm ra chưa đáp ứng tốt các yêu cầu của thị trường, chưa có tính cạnh tranh nổi trội so với sản phẩm cùng loại của các nước trong khu vực...

Một trong các nguyên nhân chính là việc mẫu mã sản phẩm chậm đổi mới, vẫn theo khuôn mẫu cũ. Nhiều nghệ nhân, thợ giỏi sáng tác mẫu đẹp về mỹ thuật nhưng thiếu tính thương mại, chưa phù hợp thị trường hoặc chưa đáp ứng được các đơn hàng lớn.

Cuộc thi Thiết kế mẫu sản phẩm thủ công mỹ nghệ Hà Nội tạo "sân chơi", thúc đẩy phong trào thiết kế, sáng tạo sản phẩm thủ công mỹ nghệ đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời, nâng cao khả năng cạnh tranh trong hội nhập kinh tế quốc tế.

"Cùng với việc hỗ trợ tích cực của ngành công thương, thành phố Hà Nội, sự nỗ lực của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong việc đổi mới sáng tạo ra các mẫu sản phẩm sẽ thật sự thu hút và tạo ấn tượng đối với các nhà nhập khẩu, khách thương mại trong và ngoài nước", bà Trần Thị Phương Lan nhấn mạnh.

HÀ TĨNH:

Ứng dụng chuyển đổi số sản phẩm OCOP

Lê Anh

Vừa qua, tại Hà Tĩnh, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức Diễn đàn chuyển đổi số trong truyền thông quảng bá sản phẩm OCOP của thanh niên với nội dung: "Khai thác tiềm năng kinh tế số trong xúc tiến quảng bá sản phẩm OCOP" để trang bị kỹ năng số cần thiết cho thanh niên vững bước khởi nghiệp.

Tại diễn đàn, các diễn giả đã bàn về sự phát triển của thương mại điện tử, một trong những lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số. Đối với nông nghiệp, đây là một hướng đi phù hợp trong tương lai, giải quyết bài toán "được mùa mất giá", mang nông sản chất lượng đến gần với người tiêu dùng, nhà nông có được sinh kế ổn định.

Anh Ngô Văn Cương, Bí thư Trung ương Đoàn cho biết, đây là cơ hội cho các chủ thể, doanh nghiệp, người dân tiếp cận các kiến thức và kỹ năng cần thiết để phát triển trên các nền tảng số, định hướng tư duy và khai thác tiềm năng kinh tế số để nâng cao hiệu quả trong xúc tiến quảng bá sản phẩm OCOP.

Chia sẻ tại diễn đàn, ông Nguyễn Khánh Toàn (đại diện TikTok Việt Nam) lý giải vì sao nên đưa sản phẩm OCOP lên sàn thương mại điện tử mặc dù đó là điều không hề dễ dàng, là một bài toán thách thức.

"Có những điểm tích cực như các video về sản phẩm OCOP sẽ dễ nổi tiếng với câu chuyện nhân văn, được xem như một chất liệu tuyệt vời. Mỗi sản phẩm được quảng cáo có chất lượng trên trung bình, được đảm bảo bởi cơ quan Nhà nước; có ý nghĩa nhân văn, giá trị cộng đồng lớn.



Livestream bán hàng các sản phẩm OCOP Hà Tĩnh có một không hai

Hiệu quả từ hoạt động quảng bá sản phẩm OCOP trên nhiều nền tảng được thể hiện qua con số doanh thu tăng tăng hơn 40% so với trước đây, nhiều sản phẩm có mặt trong hệ thống siêu thị lớn, sàn thương mại điện tử có uy tín trong nước và quốc tế.

Ông Võ Tá Nghĩa, Phó Giám đốc Sở Công thương Hà Tĩnh chia sẻ, việc khai thác tiềm năng kinh tế số trong hoạt động xúc tiến thương mại là xu thế tất yếu và là một trong những bước đi quan trọng nhằm thích ứng linh hoạt, đẩy mạnh quảng bá, kết

nối đưa sản phẩm nông sản chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh vào các hệ thống phân phối trong cả nước và xuất khẩu.

"Tôi kỳ vọng đây là cơ hội để các chủ thể OCOP, thanh niên Hà Tĩnh được trao đổi với các chuyên gia chuyển đổi số hàng đầu trong cả nước về các mô hình kinh tế số đang được áp dụng hiệu quả trong nước và trên thế giới; những khó khăn và định hướng mô hình kinh tế số phù hợp với các cơ sở tại tỉnh Hà Tĩnh", ông Võ Tá Nghĩa nói.

Những bài học kinh nghiệm qua 18 năm hoạt động của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam



Ông Vũ Quốc Tuấn, Chủ tịch Hội đồng tư vấn Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, Trợ lý của Thủ tướng Võ Văn Kiệt (giai đoạn 1985 - 1994).

LTS. Hiện nay, Thường trực Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đang triển khai các hoạt động chuẩn bị Đại hội lần thứ V dự kiến vào cuối năm 2023. Đại hội này có ý nghĩa rất quan trọng, đánh dấu một bước phát triển mới của Hiệp hội đáp ứng yêu cầu của kinh tế - xã hội nước ta. Nhân dịp này, Tạp chí Làng nghề Việt Nam có cuộc phỏng vấn Chuyên gia cao cấp Vũ Quốc Tuấn, nguyên Trợ lý Thủ tướng Võ Văn Kiệt, người đã chủ trì việc thành lập Hiệp hội; Ông đã trải qua hai nhiệm kỳ là Chủ tịch Hiệp hội (2005-2011) và nay là Chủ tịch Hội đồng Tư vấn của Hiệp hội. Dưới đây là nội dung cuộc phỏng vấn.

Phóng viên:Thưa ông Vũ Quốc Tuấn, được biết từ những năm 2003 -2004, ông đã có ý tưởng và cùng một số đồng chí tiến hành các thủ tục xin phép các cơ quan chức năng,

và tới năm 2005, Hiệp hội Làng nghề Việt Nam đã được phép thành lập. Xin ông cho biết nguyên nhân nào đã tạo cho ông ý tưởng ấy và cũng có thể coi là “cơ duyên” nào đã thúc đẩy ông thực sự tâm huyết với nghề thủ công truyền thống và tích cực hoạt động trong Hiệp hội từ những năm đó cho đến nay.

Ông Vũ Quốc Tuấn: Xin cảm ơn Tạp chí Làng nghề Việt Nam đã cho tôi cơ hội này để chia sẻ với bạn đọc cảm nhận của tôi về những giá trị rất đặc sắc của nghề thủ công và làng nghề nước ta, thúc đẩy tôi thành lập Hiệp hội, cùng rút ra những bài học kinh nghiệm về hoạt động của Hiệp hội thời gian qua mà tôi nghĩ là rất quan trọng để nâng cao chất lượng hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới (2023 – 2028) đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

Trước hết, xin nói về việc thành lập Hiệp hội. Những năm ấy, tôi có may mắn là được bổ nhiệm là Trợ lý của Thủ tướng Võ Văn Kiệt trong 10 năm, từ 1995 đến 2004, được tháp tùng Thủ tướng đi thăm và làm việc tại nhiều nước trên thế giới. Ý tưởng thành lập Hiệp hội làng nghề đã nảy sinh trong tôi sau những cuộc làm việc ấy, khi thấy ở những nước công nghiệp phát triển như Ý, Thụy Điển, Pháp, Đức, Nhật... họ vẫn rất trân trọng bảo tồn và phát huy các ngành nghề thủ công nghiệp, tôn vinh làng nghề, nghề nhân. Họ rất tự hào về những mặt hàng thủ công mỹ nghệ tinh xảo, thể hiện rõ tinh hoa văn hóa truyền thống của dân tộc, được khách du lịch nước ngoài ngưỡng mộ. Đặc biệt là tại các nước ASEAN, như Indonesia, Thái Lan, Malaysia, họ đã có nhiều chủ trương, chính sách cụ thể để tôn vinh những sản phẩm thủ công mỹ nghệ giá trị, bảo tồn những làng nghề tiêu biểu.

Xin nói thêm về Nhật Bản là nơi mà tôi đã có được nhiều ấn tượng nhất về làng nghề và thành lập Hiệp hội Làng nghề. Năm 1993, khi tôi tháp tùng Thủ tướng Võ Văn Kiệt thăm và làm việc tại Nhật Bản, tôi đã được giới thiệu về quan niệm và những chính sách cụ thể của đất nước này đối với nghề thủ công truyền thống. Họ cho biết: Năm 1974, Nhật Bản đã ban hành “Luật Phát triển nghề thủ công truyền thống”; Những năm sau, trên 30 nhà triển lãm các sản phẩm thủ công truyền thống được thành lập trong cả nước; “Hiệp hội Làng nghề truyền thống” cũng được thành lập. Cũng đã có Trung tâm làng nghề truyền thống quốc gia chuyên cung cấp các thông tin, tư liệu, báo chí, phim ảnh về thủ công mỹ nghệ cả nước. Từ những năm đó, Nhật Bản đã ban hành một hệ thống chính sách khuyến khích bảo tồn nghề thủ công truyền thống như: Tài trợ cho các sản phẩm được bình chọn, đào tạo nhân lực, xúc tiến thương mại, tổ chức các cuộc thi sản phẩm, giáo dục thế hệ trẻ phát triển nghề, cấy nghề, truyền nghề, khuyến khích lập các bảo tàng...

Những hiểu biết ở các nước trên thúc đẩy tôi tìm hiểu sâu thêm về các ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống nước ta, qua đó càng ý thức sâu sắc về giá trị văn hóa của các ngành nghề, có những nghề hình thành từ hàng trăm năm, thậm chí trên nghìn năm. Cũng có thể nói đây chính là “cơ duyên” thúc đẩy tôi càng thêm mong muốn sớm thành lập Hiệp hội Làng nghề cũng như gần bó tôi với việc nghiên cứu bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa rất đáng tự hào ấy của dân tộc ta từ đó đến nay, việc thành lập Hiệp hội Làng nghề Việt Nam được chúng



Chủ tịch nước Trương Tấn Sang tiếp các nghệ nhân và lãnh đạo Hiệp hội Làng nghề Việt Nam ngày 24/11/2014

tôi bắt đầu triển khai từ những năm 2003-2004. Tôi đã tập hợp một số anh em cùng chí hướng, tìm hiểu các quy định về thành lập hội (thời đó là Nghị định 88/2003 ngày 30/7/2003 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động và quản lý hội), rồi cùng nhau soạn thảo các văn bản, lập hồ sơ xin phép thành lập hội. Hiệp hội Làng nghề Việt Nam được Bộ Nội Vụ cho phép thành lập theo Quyết định số 22/2005/QĐ-BNV ngày 3/2/2005. Đại hội lần thứ nhất của Hiệp hội đã được tổ chức ngày 20 tháng 5 năm 2005. Từ đó đến nay, thẩm thoát đã sang năm thứ 18, được sự tham gia nhiệt tình của đông đảo hội viên trong cả nước, hoạt động tích cực của các ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường trực, với sự ủng hộ của các cơ quan nhà nước liên quan, Hiệp hội chúng ta đã đạt được những thành tựu quan trọng.

Phóng viên: *Xin ông cho biết những nhận xét, cảm nhận của ông về giá trị các nghề thủ công và làng nghề nước ta và những chủ trương, cơ chế, chính sách của Nhà nước đối với nghề thủ công từ những năm Đổi Mới đến nay.*

Ông Vũ Quốc Tuấn: Theo lịch sử ghi lại, các nghề thủ công nước ta ra đời từ rất sớm. Từ thời kỳ Đồ đá cũ mà tiêu biểu là Văn hóa Tràng An (23.000 năm – 10.000 năm trước Công nguyên), người Việt đã biết tạo ra những công cụ thô sơ bằng đá để dùng trong đời sống. Từ thời đó đến

nay, bằng lao động sáng tạo của các thế hệ, đã từng bước hình thành nghề thủ công truyền thống, tạo ra những tác phẩm nghệ thuật ngày càng có giá trị cao về kỹ thuật và mỹ thuật. Văn hóa nghề thủ công trở thành một bộ phận trong nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc nước ta, đóng góp vào kho tàng văn hóa thế giới. Chúng ta tự hào về công lao của những người đi trước, càng nhận rõ trách nhiệm bảo tồn và phát huy những giá trị ấy.

Từ thời kỳ Đổi Mới (năm 1986) đến nay, nghề thủ công cũng từng bước được Đảng và Nhà nước chú trọng, với những chủ trương, chính sách như phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, khuyến khích thành lập các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh cá thể, phát triển ngành nghề nông thôn, xây dựng nông thôn mới, v.v... Đến nay, nhiều nghề thủ công đang khởi sắc với mẫu mã ngày càng phong phú, với những nguyên vật liệu ngày càng đa dạng, những sản phẩm thể hiện tư duy đổi mới, sáng tạo của các lớp nghệ nhân, thợ giỏi trong các vùng, từ Bắc đến Nam. Đã có những sản phẩm thủ công mỹ nghệ làng nghề được tôn vinh là “Di sản văn hóa phi vật thể” hoặc “Di sản văn hóa vật thể”; Một số là “Bảo vật quốc gia”; Một số nghề nhân làng nghề đã được công nhận là nghề nhân dân, nghệ nhân ưu tú cấp quốc gia. Khó có thể kể hết các làng nghề tiêu biểu nổi tiếng cả

nước, cũng là những điểm du lịch được khách nước ngoài tìm đến. Nghề thủ công truyền thống đang được cả xã hội quan tâm, cổ vũ. Đài Truyền hình Việt Nam hầu như hàng ngày đều có các chương trình về nghề thủ công và làng nghề. Riêng Tạp chí Làng nghề Việt Nam cũng đã đăng tải nhiều điển hình các làng nghề, nghệ nhân từ khắp các vùng trong cả nước.

Đặc biệt là Đảng và Chính phủ đã liên tục đề ra những chủ trương, chính sách về phát huy sức mạnh của văn hóa dân tộc, xây dựng công nghiệp văn hóa, du lịch văn hóa, trong đó nhấn mạnh vai trò của nghề thủ công và làng nghề. Có thể kể một số văn bản tiêu biểu của Chính phủ như Quyết định số 132/2000/QĐ-TTg ngày 24/11/2000 về một số chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn. Tiếp theo là Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 về phát triển ngành nghề nông thôn, trong đó khẳng định các ngành nghề, tiêu chuẩn làng nghề truyền thống, ... Đáng chú ý nhất là ngày 7/7/2022, tại Quyết định số 801/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030” Đây là một văn bản khá toàn diện, lần đầu tiên đề cập đầy đủ những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, đáp ứng đúng những yêu cầu đang được đặt ra từ thực tế trong sự nghiệp bảo tồn và phát triển nghề thủ công và làng nghề nước ta. Có những vấn đề lâu nay chúng ta vẫn nói, nhưng lần này được Chương trình đề cập với những khía cạnh mới theo nhận thức mới, sâu sắc hơn. Cũng có những vấn đề mới được quy định (như các mục tiêu cần đạt được đến năm 2025 và 2030). Chương trình nhấn mạnh nhiệm vụ bảo tồn các giá trị văn hóa làng nghề gắn với phát triển kinh tế du lịch để giữ gìn và phát huy văn hóa làng nghề, mà điểm mới là khẳng định “bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc, trong từng vùng, miền, địa

phương, phát triển sản phẩm của làng nghề truyền thống, nghề thủ công mỹ nghệ”.

Mới đây nhất, ngày 14/9/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1085/QĐ-TTg phê duyệt “Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Chiến lược này đã ghi rõ khá cụ thể những nội dung quan trọng như: Quan điểm, mục tiêu; Định hướng các nhóm ngành nghề nông thôn; Các giải pháp phát triển ngành nghề nông thôn; Vai trò và nhiệm vụ của các hội, hiệp hội ngành nghề phối hợp với Bộ NN&PTNT trong việc thực hiện Chiến lược,... Có nhiều nội dung rất mới.

Như thế, có thể nói đã có khá đầy đủ những quy định pháp lý về cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho hoạt động của Hiệp hội chúng ta mà Hiệp hội cần nắm bắt và có kế hoạch vận dụng, khai thác. Hiệp hội cần xây dựng Chương trình (hoặc Kế hoạch) thực hiện các Chương trình, Chiến lược ấy, lấy đó làm nội dung hướng dẫn hoạt động của Hiệp hội và của các cơ sở làng nghề cả nước, đồng thời cũng là văn bản để làm việc với các bộ, ban, ngành, tranh thủ thực hiện các dự án mà các văn bản ấy đề ra.

Phóng viên: Trong những năm qua, ông đã có nhiều bài viết đăng trên Tạp chí Làng nghề Việt Nam về đề tài nghề thủ công và làng nghề nước ta. Những bài này đều được độc giả đánh giá cao. Xin ông cho biết thêm về suy nghĩ của ông và những nội dung mà ông muốn gửi đến độc giả qua các bài viết ấy.

Ông Vũ Quốc Tuấn: Như trên tôi đã nói, càng tiếp cận thực tế và đi sâu nghiên cứu, tôi càng say mê tìm hiểu những giá trị văn hóa của nghề thủ công và làng nghề nước ta. Tôi nhận thức rằng đây là một kho báu có giá trị vô cùng to lớn, rất cần khai thác và phát huy. Chính vì niềm say mê ấy, tôi đã cố gắng thể hiện suy nghĩ của mình qua các bài viết gửi đăng riêng trên tờ báo của Hiệp hội - Tạp chí Làng nghề Việt Nam. Xin

nói rõ là từ nhiều năm trước, đã có nhiều chuyên gia, học giả xuất bản những công trình nghiên cứu có giá trị về các nghề thủ công, về các vị Tổ nghề,...Tôi đã được đọc một số tác phẩm ấy và rất trân trọng những kiến giải của các tác giả; chính những nghiên cứu ấy đã giúp tôi có những nhận thức ban đầu và thôi thúc tôi tiếp tục nghiên cứu chuyên đề rất có ý nghĩa này.

Các bài viết của tôi mấy năm nay đều nhằm hai mục đích: một là, kịp thời truyền đạt những đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cộng đồng làng nghề, đồng thời gọi ra những biện pháp chủ yếu để cộng đồng nắm bắt được và vận dụng, thực hiện. Hai là, góp phần nghiên cứu sâu hơn về những vấn đề lý luận về nghề thủ công và làng nghề; Coi đây là một đề tài vô cùng phong phú, càng nghiên cứu càng phát hiện thêm những khía cạnh mới rất lý thú. Tôi vẫn nghĩ rằng hoạt động thực tiễn của Hiệp hội không thể không có lý luận soi đường; Và ngược lại, chính thực tiễn lại là “nguyên vật liệu” để chúng ta tổng kết, khái quát lên thành lý luận, với kỳ vọng xây dựng hệ thống lý luận về nghề thủ công và làng nghề có bản sắc riêng của Việt Nam. Rất tiếc là trong Hiệp hội, số anh em tâm huyết về chuyện nghiên cứu lý luận này không nhiều, có thể vì thiếu sự động viên, khích lệ.

Nhân dịp này, xin gửi lời cảm ơn Tạp chí đã đăng các bài viết của tôi, đến nay, nhiều bài đã được chọn lọc và in trong 4 cuốn sách đã được xuất bản. Tôi rất vui vì qua đó, cộng đồng làng nghề đọc được và các cơ quan Nhà nước hiểu thêm một hoạt động của Hiệp hội Làng nghề Việt Nam.

Phóng viên: Hiện nay, Thường trực Hiệp hội đang triển khai các hoạt động chuẩn bị Đại hội V, Ban Chấp hành và Thường trực nhiệm kỳ 2023-2028. Theo ông, có thể rút ra những bài học kinh nghiệm gì qua 18 năm hoạt động

của Hiệp hội để góp phần vào hoạt động của lãnh đạo Hiệp hội nhiệm kỳ tới.

Ông Vũ Quốc Tuấn: Như tôi đã nói, tôi nhiệt tình đứng ra chủ trì việc thành lập Hiệp hội và tham gia các hoạt động của Hiệp hội từ 18 năm nay, chủ yếu là do đã tìm hiểu, trân quý giá trị văn hóa sâu sắc của nghề thủ công nước ta. Có thể nói, qua từng thời gian nghiên cứu, khảo sát thực tế, tôi càng được bổ sung thêm kiến thức, hiểu sâu sắc thêm, càng thêm say mê, hứng thú trong hoạt động của mình gắn bó với Hiệp hội suốt những năm qua.

Cũng xin nói thật là thực tiễn đã diễn ra nhiều vấn đề mà tôi chưa hình dung được khi bắt tay tham gia vào một hoạt động mới, đó là hoạt động trong tổ chức xã hội – nghề nghiệp, là Hiệp hội Làng nghề Việt Nam, khác hoàn toàn với hoạt động trong cơ quan Nhà nước. Bây giờ nhìn lại, đối chiếu những quy định tại các văn bản pháp luật về tổ chức và hoạt động của Hội với thực tế hoạt động của Hiệp hội trong 18 năm qua, có thể thấy khoảng cách còn khá xa. Nguyên nhân thì có nhiều, từ thể chế, những chủ trương, chính sách của Nhà nước chưa đủ cụ thể cho đến việc cải cách những thủ tục hành chính không cần thiết còn chậm chạp, song theo tôi, nguyên nhân chủ quan thuộc bản thân Hiệp hội. Vì vậy, cần phân tích thật nghiêm túc những hạn chế, yếu kém trong quản trị, điều hành của Thường trực Hiệp hội. Tôi nghĩ rằng nếu các văn bản chuẩn bị Đại hội V được chuẩn bị công phu và thảo luận kỹ lưỡng trong Hiệp hội, có sự đóng góp trí tuệ của tập thể, thảo luận, mổ xẻ thật sâu sắc, thẳng thắn những vấn đề này chắc chắn sẽ rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm có giá trị cho lãnh đạo Hiệp hội nhiệm kỳ tới. .

Theo tôi nghĩ, trong bối cảnh kinh tế - xã hội của nước ta cùng những biến động trên thị trường thế giới ngày nay cũng như từ thực tế hoạt động của Hiệp hội chúng ta, Đại hội V có vị trí đặc biệt quan

► trọng, phải tạo bước ngoặt mới đáp ứng yêu cầu phát triển của nghề thủ công và làng nghề cả nước. Chúng ta tự hào về những thành tựu đã đạt được trong thời gian qua, song trước tình hình mới, nhất thiết phải có sự đổi mới trong hoạt động của Hiệp hội, trước hết là của Thường trực. Đó phải là một cuộc đổi mới cơ bản và toàn diện: Đổi mới từ tư duy, nhận thức cho đến nội dung hoạt động và phong cách làm việc, trong đó, đổi mới về tư duy, nhận thức là quan trọng nhất. Muốn vậy, cần nghiên cứu, vận dụng những bài học kinh nghiệm qua hoạt động của Hiệp hội những năm qua, nhất là nhiệm kỳ 2016 – 2023.

Nói về bài học kinh nghiệm, có thể đề xuất theo nhiều góc độ khác nhau. Riêng tôi, xin sơ bộ nêu một số bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn có thể góp vào hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau.

Một là, quán triệt “bản sắc” riêng có của Hiệp hội chúng ta, đó là bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa của nghề thủ công và làng nghề nước ta. Những giá trị ấy là một dòng chảy liên tục, không ngừng nghỉ qua chiều dài lịch sử, thể hiện bản sắc văn hóa của cả dân tộc ta, của mỗi vùng, miền, ... cùng với trí tuệ và tài năng sáng tạo không có giới hạn của người thợ thủ công. Chúng ta có nghĩa vụ, trách nhiệm gìn giữ, bảo tồn và phát triển nền văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc này. Nhận thức này cần được Hiệp hội hướng dẫn, truyền đạt sâu sắc để mỗi cơ sở làng nghề cũng như toàn Hiệp hội thấu hiểu, thêm tự hào và thấy rõ trách nhiệm quán triệt trong hành động. Cần tiếp tục kiến nghị về “Ngày làng nghề Việt Nam” và “Luật Làng nghề” để khẳng định, tôn vinh và có những quy định pháp luật cơ bản làm nền tảng cho công cuộc bảo tồn và phát triển nghề thủ công và làng nghề nước ta.

Theo tôi, giá trị văn hóa của nghề thủ công cần được xuyên suốt, thể hiện rõ “hồn cốt văn hóa” trong

từng hoạt động cụ thể của Hiệp hội, như tổ chức lễ hội, hội chợ, thi sản phẩm, tôn vinh nghệ nhân,... Mỗi hoạt động ấy, qua từng thời gian, có thể có những cái mới trong hình thức thể hiện, nhưng nội dung cốt lõi là chất văn hóa thì không thể để phai nhạt. Cũng cần khuyến khích việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận như trên tôi đã nói, khuyến khích thực hiện trong nội bộ Hiệp hội và liên kết với các nhà khoa học nghiên cứu để triển khai. Tạp chí Làng nghề Việt Nam có thể giúp một phần quan trọng.

Hai là, hướng về cơ sở, tập trung nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm làng nghề và sức mạnh văn hóa của làng nghề. Đây là một yêu cầu được coi như nguyên tắc trong hoạt động của Thường trực Hiệp hội, mà mục tiêu cuối cùng là nâng cao đời sống tinh thần và vật chất của cư dân làng nghề. Có những biện pháp cụ thể cần thực hiện: Trước hết là giúp các cơ sở tiếp cận các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và những ưu đãi qua các hiệp định FTA, vận dụng phù hợp với từng cơ sở, mỗi sản phẩm. Tiếp theo là trợ giúp các cơ sở làng nghề triển khai các biện pháp cụ thể trong quá trình sản xuất kinh doanh, như: Giải quyết nguyên liệu; Cải tiến mẫu mã; Thực hiện chuyển đổi số; Triển khai thương mại điện tử; Nâng cao kiến thức quản trị cho chủ cơ sở; Nổi dựng, đào tạo nghệ nhân; Thực hiện “sản xuất xanh”; Khắc phục ô nhiễm môi trường làng nghề; Tham gia chương trình OCOP... Đối với làng nghề, cần quan tâm những biện pháp xây dựng các làng nghề truyền thống thực sự trở thành những kho báu, bảo tàng sống của nghề thủ công; Mỗi làng nghề trở thành một làng nghề văn hóa, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Thực tế cho thấy: Nếu các hoạt động của Hiệp hội hướng về phục vụ cơ sở, đáp ứng trúng các yêu cầu của cơ sở, thì không chỉ giúp cơ sở nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, nâng cao chất lượng

hoạt động mọi mặt của làng nghề, mà quan trọng hơn là tạo niềm tin, gắn bó làng nghề với Hiệp hội. Về phía mình, Thường trực Hiệp hội sẽ có thêm thực tế để nâng cao kiến thức, có thêm căn cứ để đóng góp ý kiến vào các văn bản pháp quy khi được tham vấn và cũng là thực hiện các dịch vụ tạo nguồn thu (phải coi đây là nguồn thu chủ yếu) cho Hiệp hội.

Ba là, tăng cường liên kết, hợp tác, tận dụng và phát huy các nguồn lực. Thực tế cho thấy, đang có rất nhiều nguồn lực có thể khai thác cho hoạt động của Hiệp hội, kể cả tinh thần và vật chất. Đảng, Nhà nước cũng như toàn xã hội ta đang đánh giá cao, rất quan tâm chấn hưng và phát huy các nghề thủ công truyền thống nước ta; Một hệ thống chính sách khuyến khích, trợ giúp cụ thể, trực tiếp với làng nghề đã được ban hành. Các hiệp định FTA cũng đề ra nhiều ưu đãi. Nhiều tổ chức xã hội, chuyên gia trong lĩnh vực thủ công mỹ nghệ cũng đang quan tâm mong muốn hợp tác với Hiệp hội.

Như vậy, có thể nói là Hiệp hội chúng ta đang có những cơ hội hợp tác, liên kết rất rộng lớn để đạt hiệu quả cao trong triển khai các hoạt động; vấn đề đặt ra là cần có nhận thức đầy đủ, tiếp cận các nguồn lực tinh thần và vật chất rất phong phú ấy. Cụ thể như có chương trình (kế hoạch) với những biện pháp cụ thể để làm việc với các cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách; Mở rộng hợp tác, liên kết với các cơ quan, tổ chức xã hội trong tổ chức các sự kiện, cuộc vận động, các phong trào trong các cơ sở và làng nghề; Cũng như liên kết với các cơ quan, tổ chức xã hội, các chuyên gia trong việc bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của làng nghề, trong việc tham gia xây dựng các văn bản pháp quy, trong các hội thảo nghiên cứu các chuyên đề lý luận và thực tiễn về nghề thủ công và làng nghề ở nước ta.

Bốn là, phát huy dân chủ, để cao đồng thuận trong quản trị Hiệp

hội. Theo tôi, đây là một vấn đề có ý nghĩa quyết định sự thành công của Hiệp hội trong mọi hoạt động. Trong thực tế, Hiệp hội chúng ta có rất nhiều người có trí tuệ, kiến thức; Họ đến với chúng ta vì tâm huyết với nghề thủ công và làng nghề, mong muốn đóng góp, xây dựng Hiệp hội bền vững, hoạt động hiệu quả. Đó là các thành viên các tổ chức trực thuộc (các trung tâm, viện, văn phòng đại diện ...), các vị trong thường trực Hiệp hội, Hội đồng Tư vấn,... Trong đó, có giáo sư, tiến sĩ, nhà văn hóa, nhà nghiên cứu, có một số vị đã từng giữ vị trí lãnh đạo trong cơ quan Nhà nước. Yêu cầu đặt ra cho lãnh đạo Hiệp hội là trân trọng và phát huy các tài năng ấy. Tin cậy, hướng dẫn, giao việc cho các tổ chức trực thuộc; Tôn trọng, lắng nghe ý kiến và tạo điều kiện phát huy năng lực của các chuyên gia. Trong quan hệ làm việc, cần đoàn kết, khiêm tốn, tôn trọng cộng sự; Những việc quan trọng phải thảo luận dân chủ, lấy đồng thuận là chính. Thực thi nghiêm túc, sẽ bồi đắp tinh thần cố kết, thân ái, tạo nên sức mạnh của Hiệp hội.

Đó là một số ý kiến của tôi góp vào việc chuẩn bị Đại hội V của Hiệp hội, những suy nghĩ mà tôi tâm đắc qua 18 năm hoạt động trong Hiệp hội, xin gửi đến độc giả Tạp chí. Đại hội V phải là một mốc quan trọng, một bước ngoặt lịch sử đưa Hiệp hội chúng ta lên một tầm cao mới. Tôi rất tin tưởng, hy vọng lãnh đạo Hiệp hội nhiệm kỳ tới, vì sự nghiệp cao cả bảo tồn và phát triển nghề thủ công và làng nghề nước ta.

Phóng viên: Xin cảm ơn ông về những phát biểu tâm huyết và thẳng thắn trong cuộc phỏng vấn này, nhất là những bài học kinh nghiệm mà ông để xuất.

Đài Thanh thực hiện

Nghề truyền thống chằm áo tơ ở Hà Tĩnh

Từ Thương - Nguyễn Thò

Trải qua biết bao thăng trầm, nghề chằm áo tơ ở thôn Yên Lạc, xã Quang Lộc, huyện Can Lộc (Hà Tĩnh) vẫn được duy trì và góp phần gợi nhớ về hồn quê dân dã, neo giữ niềm yêu quê hương của biết bao thế hệ người dân địa phương. Cho đến bây giờ, áo tơ vẫn là một vật dụng gắn bó với người dân nơi đây không thể thay thế được mỗi vụ mùa về.



Những chiếc áo tơ còn thơm mùi lá cọ sắp được hoàn thành.

Chúng tôi tìm về nơi được ví như cái nôi của nghề chằm áo tơ truyền thống ở thôn Yên Lạc, xã Quang Lộc. Xa xa trên những cánh đồng là bóng dáng của những người nông dân đang lom khom cấy lúa trên lưng choàng những chiếc áo tơ màu sẫm bởi phơi màu sương gió, gần hơn là những cụ ông, cụ bà tuổi đã nhiều nhưng bàn tay của họ vẫn thoăn thoắt đan từng cái lá, kéo từng cái dây. Vừa chằm áo tơ vừa nói đùa với nhau rất vui vẻ rằng đây là "nghề xỏ lá mà có xỏ lá được đâu, làm thì làm thật chứ có xỏ lá được đâu" như một câu ví đầy dí dỏm.

Trải qua gần 200 năm gắn bó với nghề chằm áo tơ, đến nay

người dân Yên Lạc vẫn làm áo tơ quanh năm, nhưng chủ yếu bắt đầu từ khoảng tháng 3 đến hết tháng 6 âm lịch, đó là lúc người dân bước vào thời điểm bận rộn nhất.

Để làm ra được một chiếc "áo giáp lá" phải trải qua rất nhiều công đoạn, đầu tiên để có được nguyên liệu lá tơ thì người dân phải vào tận núi Khe Giao hoặc đi đến tận miền núi huyện Hương Khê (Hà Tĩnh) để đi lấy lá cọ. Trước đây để chằm tơ thường là dây mây, người dân phải vuốt dây mây, tách sợi nhỏ để dây mây được dẻo khi may vào tơ sẽ mềm và ít bị đứt. Ngày nay có những loại dây nhựa, dây dù... thuận tiện và đỡ tốn công sức hơn cho việc



Lá cọ được sắp lại thành từng bó nhỏ theo từng loại lá cổ, lá vai,...



Lá tơi (lá cọ) sau khi phơi đủ "chín" sẽ được vuốt và xếp thành từng bó.



Nguyên liệu để làm nên một chiếc áo tơi gồm: Lá cọ, dây dù, dây nhựa...



Chăm áo tơi không kén thợ, những người đàn ông trong làng vẫn có thể làm ra những chiếc áo tơi chắc chắn.

vuốt dây, tách sợi mây, lại không bị xù dây như trước kia. Lá tơi sau khi phơi sẽ được vuốt và phân loại.

Bà Nguyễn Thị Tuyết (63 tuổi, trú tại xã Yên Lạc, Can Lộc, Hà Tĩnh) một trong những người thợ có kinh nghiệm lâu năm cho biết: "Đầu tiên, lá sẽ được tuyển chọn từ những chiếc lá tơi lành, vừa đủ độ không quá già hoặc quá non. Sau đó được đem đi phơi nắng vừa đủ chín để tăng độ dai và lá nở ra, vuốt lá rồi xếp lại thành từng bó để chăm dần".

Để chăm được một chiếc áo tơi, người thợ xếp lá lên chiếc khuôn gỗ được kê sẵn với diện tích 1m2, dây thùng và chiêng tơi dùng để cố định với 5-7 cái thước kẻ dài 1m dùng để nẹp lá cọ ngay ngắn. Những chiếc lá cọ phải đủ độ dài để không bị lệch khỏi áo. Trải qua nhiều lớp lá cọ và may cố định những lớp lá đó mới có thể hoàn thành xong một chiếc "áo

giáp lá". Chú ý ở công đoạn này đó là sắp xếp những chiếc lá tơi phải đều và khít với nhau để áo tơi đẹp và không bị hở. Bên cạnh đó chiếc lá cọ dùng để bỏ hai bên chiếc áo để áo chắc hơn, cứng hơn.

"Công đoạn làm cổ áo chăm là lâu và khó nhất đối với người mới bắt đầu, trước kia khi chưa có kinh nghiệm thì tôi chỉ chăm áo rồi đến phần cổ áo sẽ sang nhà ông ngoại nhờ làm. Còn phần léo dây lưng thì nên chú ý phân xỏ dây khoảng cách rộng ra để dễ léo". Bà Tuyết chia sẻ thêm.

Để tạo ra một chiếc tơi thì người thợ phải làm từ 1 tiếng rưỡi đến 2 tiếng tùy tay nghề. Giá áo tơi nhập sỉ rơi vào khoảng 70.000 đồng được dân lái buôn đến tận nhà thu mua và bán ở các chợ trong ngoài tỉnh, còn giá bán lẻ khoảng 80.000 đồng. Được biết thôn Yên Lạc có 30/180

hộ dân vẫn đang làm nghề chăm tơi thường xuyên, có người thì coi đó là nghề chính mang lại thu nhập bình quân vào những tháng cao điểm lên tới chục triệu đồng/tháng, còn người thì coi đó là việc phụ lúc nông nhàn để kiếm thêm nguồn thu. Cũng nhờ có nghề truyền thống chăm áo tơi mà cuộc sống người dân được đảm bảo, con cái được học hành đến nơi đến chốn.

Cuộc sống ngày càng hiện đại, người nông dân ngày nay có nhiều sự lựa chọn cái che mưa che nắng cho mình trong quá trình lao động và sản xuất, nhưng đối với người dân Yên Lạc thì không có gì thay thế được "chiếc áo giáp lá" mùa hè thì mát, mùa đông thì ấm, lúc mệt có thể trải ra nằm mỗi vụ mùa về, đối với họ gìn giữ nghề truyền thống chăm áo tơi cũng chính là gìn giữ nét hồn quê mộc mạc, chân chất.

Nón lá duyên dáng Việt Nam

Tường Lam

Bên cạnh chiếc áo dài truyền thống, nón lá được xem là “linh hồn” gắn liền với đời sống sinh hoạt của người Việt. Nón lá có mặt từ những dịp trọng đại đến đời sống dân dã hằng ngày.

NGUỒN GỐC CỦA NÓN LÁ VIỆT NAM

Nhiều câu hỏi đặt ra về chiếc nón đan bằng lá đơn sơ có lịch sử từ khi nào? Tổ nghề là ai? Những câu hỏi này đến nay vẫn không ai trả lời được. Nhiều tài liệu cho rằng chiếc nón lá xuất hiện ở Việt Nam vào thế kỉ thứ 13, đời nhà Trần. Theo các nghiên cứu của các nhà khoa học, hình ảnh tiền thân của chiếc nón đã được chạm khắc trên trống đồng Ngọc Lũ, trên tháp đồng Đào Thịnh vào khoảng 2.500- 3.000 năm về trước. Dù có nhiều giai thoại, trải qua nhiều sự biến đổi dưới nhiều hình thức khác nhau nhưng mục đích chung đều để phục vụ được việc che mưa, che nắng và trở thành một món đồ không thể thiếu trong đời sống sinh hoạt hằng ngày của người Việt từ bao đời nay.

MỘT SỐ LOẠI NÓN LÁ PHỔ BIẾN

Nón lá có nhiều loại như nón Ngựa hay nón Gò Găng ở Bình Định, nón Cự thường xuất hiện trong các đám cưới miền Nam, nón Ba Tâm phổ biến ở miền Bắc, nón Bài thơ ở Huế, nón Dấu có chóp nhọn của lính thú thời phong kiến, nón Rơm làm bằng cọng rơm ép cứng, nón Cờ được xé te tua ở viền nón, nón gỗ làm bằng rơm, nón lá sen, nón thúng Quai Thao, nón khua, nón chảo... nhưng thông dụng nhất vẫn là nón hình chóp.

Công đoạn tạo ra những chiếc nón lá truyền thống

Nguyên liệu chính tạo ra nón là lá cây. Thường là những loại lá có hình thù lớn, dài mỏng và rất dẻo dai như



lá cọ, lá buông, rơm, tre, lá cối, lá hồ, lá dứa, lá du quy diệp, lá dứa v.v... nhưng chủ yếu làm bằng lá nón. Lá nón nguyên liệu được sử dụng là lá không quá non cũng không quá già. Lá thường đang còn búp vừa đủ một tháng tuổi và phát triển hết chiều dài, chiều ngang, chưa chuyển sang màu xanh đậm, các bẹ lá ôm khít với nhau, chưa bung ra, có độ mềm với chiều dài khoảng 40-50cm.

Nón thường có hình chóp nhọn, tuy nhiên còn có cả một số loại nón rộng bản và làm phẳng đỉnh. Lá nón được xếp trên một cái khung gồm các nan tre nhỏ uốn thành hình vòng cung, được ghim lại bằng sợi chỉ, hoặc các loại sợi tơ tằm, sợi cước. Nan nón được chuốt từ từng thanh tre mảnh, nhỏ và dẻo dai rồi uốn thành vòng tròn có đường kính to nhỏ khác nhau thành những cái vành nón. Tất cả được xếp tiếp nhau trên một cái khuôn hình chóp.

Sau đó, làm phẳng lá rồi lấy kéo cắt chéo đầu trên, bước tiếp theo dùng kim khâu chूंm 24-35 chiếc lá lại với nhau cho một lượt sau đó xếp đều trên khuôn nón. Lá nón mỏng và cũng dễ hư khi gặp mưa nhiều nên

các thợ thủ công đã tận dụng bẹ tre khô để làm lớp giữa hai lớp lá nón làm cho nón vừa cứng lại vừa bền.

Trong công đoạn tiếp theo, thợ thủ công lấy dây cột chặt lá nón đã trải đều trên khuôn với khung nón rồi họ mới bắt đầu khâu. Người thợ đặt lá lên sườn nón rồi dùng dây cước với kim khâu để chूंm nón thành hình chóp. Nón sau khi thành hình được quét một lớp dầu bóng để tăng độ bền và có tính thẩm mĩ, có thể trang trí mỹ thuật thêm cho nón dùng trong nghệ thuật. Ở giữa nam thứ 3 và thứ 4 người thợ dùng chỉ đôi kết đối xứng 2 bên để buộc quai. Quai



➔ nón có nhiệm vụ cố định nón khỏi bị gió làm lệch hoặc bay mất. Quai nón thường được làm từ vải nhung hoặc lụa mềm mịn, có nhiều màu sắc giúp tăng thêm vẻ đẹp cho chiếc nón Việt.

Cách sử dụng và bảo quản nón lá được lâu bền

Muốn nón lá được bền lâu thì nên đội khi trời nắng, ít đi mưa, tránh tác động mạnh tay làm méo nón. Sau khi dùng ta bảo quản vào chỗ có bóng râm, nếu phơi ngoài nắng sẽ làm cong vành, lá nón giòn và ố vàng làm mất đi tính thẩm mỹ và giảm thời hạn sử dụng của nón. Khi đội nón phải nhẹ nhàng, tránh làm hư quai nón, khi không sử dụng cần treo lên những nơi không ẩm ướt, lau khô nếu nón bị ướt. Không ngồi lên hay đè, nấn nón.

CÁC LÀNG NGHỀ TRUYỀN THỐNG LÀM NÓN LÁ NỔI TIẾNG

Nón làng Chuông - Hà Nội

Nép mình bên dòng sông Đáy, làng Chuông (huyện Thanh Oai, Hà Nội) nổi tiếng với nghề làm nón đã có lịch sử hơn 3 thế kỷ. Đến thăm làng Chuông, du khách thường chọn những ngày có phiên chợ bán nón và các nguyên liệu làm nón như lá, khung, nan tre... Cứ một tháng 6 phiên (ngày 4, 10, 14, 20, 24 và 30 âm lịch), chợ Chuông lại tấp nập kẻ mua, người bán, đến khoảng 8 giờ sáng là chợ đã vắng. Một chiếc nón được bán với giá dao động khoảng 30.000 – 40.000 đồng

Nón làng Chuông đã được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) công nhận nhãn hiệu tập thể



“Nón Chuông”. Cùng với việc tăng cường quảng bá sản phẩm làng nghề, huyện Thanh Oai đang xây dựng một tour du lịch các làng nghề,

Nón ngựa Phú Gia - Bình Định

Nón được làm ở làng nón ngựa Phú Gia (xã Cát Tường, huyện Phù Cát) có tuổi đời hơn 300 năm. Nón ngựa Phú Gia là biểu tượng cho sự dũng mãnh. Nón thường được bịt bạc, chạm trổ, thêu hoa văn theo các đề tài Long Lân Quy Phụng, Lưỡng Long Tranh Châu... mang đậm bản sắc văn hóa của miền đất võ Bình Định.

Hiện toàn xã Cát Tường có khoảng 320 hộ với trên 700 lao động làm nón. Theo bà con làng nghề, làm chiếc nón ngựa truyền thống đòi hỏi nhiều công phu nên giá thành cao, giá bán lên đến 400.000 – 500.000 đồng/chiếc, có khi lên tới vài triệu đồng. Vài năm gần đây nón ngựa tiêu thụ khá mạnh, nhưng phần lớn làm theo đơn đặt hàng và chủ yếu là nón lật (chỉ có phần lưới) giá từ 80.000 – 150.000 đồng/chiếc.

Nón Thới Tân - Cần Thơ

Tại ấp Thới Tân A, huyện Thới Lai Cần Thơ nổi tiếng với nghề chằm nón bằng lá mật cật và cây trúc – loại lá xòe rộng như lá cọ, mọc rất nhiều ở Phú Quốc, Cà Mau, Tây Ninh... Không ai nhớ rõ nghề chằm nón ở đây xuất hiện từ năm nào và tổ nghề là ai. Tuy nhiên, những người làm nghề lớn tuổi cho biết, nghề này có khoảng trên 70 năm, hiện nay đã thành lập được Nghiệp đoàn chằm nón lá.

Một trong những đặc điểm khiến



nón lá Cần Thơ được ưa chuộng là vì chiếc nón lá mượt mà và bền bỉ chắc chắn. Nón lá có 02 loại, nón đi ruộng và nón đi chợ. Một chiếc nón do người thợ giỏi nghề làm được bán với giá gấp 3 - 5 lần nón thường (khoảng 60.000 - 70.000 đồng/cái).

Nón Huế

Chiếc nón Huế có nguồn gốc từ làng Tây Hồ – xã Phú Hồ – huyện Phú Vang – Thừa Thiên Huế. Đây là một nghề truyền thống ở ngôi làng này từ hàng trăm năm trước đây. Có thể nói sự ra đời của chiếc nón lá là một sự tình cờ. Vào năm 1960 ông Bùi Quang Bạc là một nghệ nhân có ý tưởng làm ra những chiếc nón lá. Ông đã ép những câu thơ lên trên hai mặt của nón lá để tăng thêm nét đẹp của chiếc nón Huế. Chính từ lúc đó khu làng nghề này được lưu giữ cách làm nón vô cùng công phu, tỉ mỉ và đặc biệt trên những chiếc nón là những câu thơ hay nói về sông nước, đất nước Việt Nam. Chiếc nón lá Huế ngày này đã xuất hiện rất nhiều trên thị trường và trở thành một biểu tượng, sản phẩm truyền thống được lưu giữ trên mảnh đất cố đô.

Trải qua những năm tháng chiến tranh ác liệt, nghề chằm nón thủ công truyền thống vẫn được duy trì và tồn tại truyền nghề từ đời cha mẹ, sau đó đến đời con cháu, cứ thế truyền từ đời này sang đời khác cho đến ngày nay. Trên đất nước ta cả ba miền Bắc, Trung, Nam đều có nhiều làng nghề làm nón lá nổi tiếng và mỗi loại nón ở từng địa phương đều mang sắc thái riêng.



Người giữ lửa nghề sản xuất tương gia truyền

Đức Toàn

Ông Bùi Đình Úy, với kinh nghiệm 33 năm làm nghề cho biết: "Từ bé, tôi đã say mê mùi tương đậm đà. Đến đời tôi, nghề sản xuất tương của gia đình đã truyền được 3 thế hệ. Từ ông nội đến cụ thân sinh đều đã từng rong ruổi bán tương khắp các chợ, ngõ, ngách phố phường các tỉnh Thái Bình, Hà Nam, Ninh Bình, mỗi lít tương đối lấy 1 bò gạo (vỏ hộp sữa Ông Thọ). Đến đời tôi vẫn quyết giữ nghề truyền thống gia đình. Mỗi ngày từ tờ mờ sáng, tôi đều đặn chở 2 thùng gỗ bằng xe đạp đung 20 lít tương đi bán rong. Tính ra, tôi cũng phải đạp xe đến hơn trăm cây số mỗi ngày. Hôm nào may mắn bán được cho nhà hàng thì hết sớm, nghỉ sớm, còn thường phải chạy bán đến tối muộn mới về nhà. Tương bán chạy nhất từ tháng 3 đến tháng 8 hàng năm bởi đó cũng là các tháng miền Bắc nóng nhiều nhất, cũng là mùa rau muống - món ăn quen thuộc chấm với tương".

Theo ông Úy, nguyên liệu làm tương không khó kiếm nhưng công đoạn và kỹ thuật làm tương cực kỳ công phu và mất thời gian. Hơn nữa, để có những bát tương vàng ươm, thơm nức và ngọt đặc trưng đòi hỏi rất nhiều kỹ thuật, kinh nghiệm từ bàn tay của người thợ và bí quyết

Tương là món ăn truyền thống của người Việt, món tương với hương vị đậm đà ghim vào tâm tưởng mọi người và đi vào cả ca dao: "Anh đi anh nhớ quê nhà/Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương". Từ món tương truyền thống của gia đình, ông Bùi Đình Úy, sinh năm 1966 ở thôn Đông Chiên, xã Hồng Quang, Nam Trực (Nam Định) đã phát triển thành sản phẩm OCOP được thị trường trong và ngoài tỉnh ưa chuộng.



Giai đoạn ủ tương, mỗi ngày, phải khuấy từ 2-3 lần vào sáng sớm để đảm bảo tương sánh đẹp, vàng óng hòa quyện giữa đậu tương và gạo.

của từng gia đình. Để ra được một mẻ tương mất một đến hai tháng; thời gian lâu hay nhanh còn tùy thuộc vào thời tiết có nắng hay không. Nguyên liệu chính truyền thống sản xuất tương là gạo nếp cái hoa vàng, đậu tương và muối.

Quy trình sản xuất tương có 3 công đoạn chính: Lên mốc xôi - ngà đậu và phối tương (ủ tương). Cơm nếp sau khi nấu chín được đổ ra nia để phơi, đảo đều tay trong khoảng 5 ngày để gây "mốc" (ủ lên men tự nhiên). Khâu ủ mốc khá quan trọng vì nó quyết định hương vị, chất lượng cho cả mẻ tương. Mốc tương phải có màu hanh vàng óng, độ dày phủ kín; mốc có màu xanh, đen hay đỏ đều phải tách ra đem bỏ đi ngay. Đậu (đỗ) làm tương phải chọn loại hạt to, đều, da sáng bóng.

Theo kinh nghiệm những người làm tương lâu năm thì công thức làm tương phải bảo đảm: Tam diêm, tam đậu, lục thực, thủy tam tam, nhị tửu nước da cam (3kg muối; 3kg đậu tương; 6kg gạo nếp; 33 lít nước, khi vun mốc cho thêm 2 chén rượu sẽ được nước màu da cam). Đậu





Giới thiệu sản phẩm nước tương gia truyền Đại Phong cho khách đến tham quan tại gia đình ông Bùi Đình Úy.

tương rang nhỏ lửa để hạt chín đều, không bị cháy quá; chờ cho đậu nguội rồi cán vỡ đôi hạt đậu. Đậu tương đã vỡ được đưa vào chum và đổ nước đun sôi để nguội ngập đậu. Dùng đũa khuấy nhẹ, đều theo một chiều để hạt đậu chìm xuống đáy. Đặt chum ngâm đậu tại nơi khô ráo và có nhiều ánh sáng, ánh nắng và ngâm trong vòng 10 ngày. Đây cũng là công đoạn khó khăn nhất, ông Úy cho biết, trong suốt thời gian ngâm, hàng ngày vào buổi sáng sớm phải mở nắp chum và khuấy nhẹ tương từ 2-3 phút sau đó đậy lại ngay. Sau 10 ngày, nước tương chuyển màu vàng hổ phách, nước trong là được. Cuối cùng là công đoạn trộn lẫn nước đậu

tương và mốc cơm, bỏ vào chum đem ủ nắng.

Trong thời gian ủ, hàng ngày, tương được khuấy hai, ba lần để cho đậu, gạo quyện vào nhau tạo vị thơm, vị ngọt. Dùng nhiệt từ ánh nắng mặt trời làm nóng chum để làm "chín" tương. Do vậy, trời càng nhiều nắng thì tương chín càng nhanh. Vì vậy, từ tháng 3 đến tháng 8 hàng năm là mùa sản xuất tương của gia đình ông Úy. Đặc biệt, tương ủ càng lâu càng ngon, sự hòa quyện của gạo nếp và đậu tương tạo cho tương có màu vàng đẹp, tương sánh, hương thơm, vị ngọt ngậy đặc trưng. Tương ủ khoảng 1 tháng là có thể sử dụng được và loại tương 2 năm là tương ngon nhất.

Tương của gia đình ông Úy được mọi người yêu thích bởi ông dùng nguyên liệu sạch, tương sánh, ngọt, bảo quản tốt trong 12 tháng.

Với quy trình sản xuất khép kín, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm, được Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Sở NN và PTNT) cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm; ông cũng đăng ký nhãn hiệu sản phẩm... Năm 2022, sản phẩm tương gia truyền Đại Phong của gia đình ông đã được công nhận và xếp hạng là sản phẩm OCOP hạng 3 sao. Từ khi được UBND xã hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng thương hiệu, xây dựng thành sản phẩm OCOP, sản lượng tiêu thụ tương của gia đình ông Úy đã tăng lên đáng kể.

Hiện tại, bình quân mỗi tháng cơ sở sản xuất tương của gia đình ông cung ứng ra thị trường 1.200-1.500 lít, liên kết tiêu thụ thường xuyên với 30 nhà hàng, đại lý tại các tỉnh, thành phố: Ninh Bình, Thái Bình, Hà Nam, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa..., đem lại thu nhập hàng năm từ 100-200 triệu đồng. Trong năm 2023, ông sẽ tiếp tục mở rộng quy mô, tăng sản lượng thêm 20 chum, tương đương 300 lít tương để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường.

TƯ VẤN PHÁP LUẬT

Trung tâm Tư vấn Pháp luật - Hiệp hội Làng nghề Việt Nam tổ chức tư vấn luật cho các đối tượng có nhu cầu trợ giúp pháp luật.

- **Đối tượng:** Các hội viên làng nghề Việt Nam, nghệ nhân làng nghề, thợ giỏi, các gia đình có công, gia đình chính sách, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, chất độc da cam và các hộ nghèo được miễn phí...
- **Nội dung tư vấn:** Các vấn đề về dân sự, hình sự, tranh chấp hợp đồng, đất đai, hôn nhân và gia đình...
- **Thời gian:** Thứ Tư hàng tuần: từ 9h đến 12h
- **Địa điểm:** Phòng 3, tầng 2 Tọa chỉ Làng nghề Việt Nam, số 46 Phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- **Điện thoại:** 024.3869.2173

Trung tâm Tư vấn Pháp luật



Một vùng đất duy nhất ở Tây Nguyên còn lưu giữ, bảo tồn nghề gốm truyền thống đó là Buôn Dơng Bắk. Nơi đây được xem là làng gốm cổ nhất Tây Nguyên.

Buôn Dơng Bắk, xã Yang Tao (huyện Lắk, Đắk Lắk) là nơi duy nhất trên Tây Nguyên giữ nghề làm gốm của người M'Nông. Nơi đây hiện còn khoảng 10 nghệ nhân tâm huyết với nghề để giữ nét văn hóa truyền thống của dân tộc M'Nông.

Quy trình sản xuất gốm hoàn toàn thủ công và cách nung gốm lộ thiên. Nguyên liệu để chế tác gốm là loại đất sét được đánh nhuyễn, không pha trộn được lấy ở nơi có nước sạch. Gốm người M'Nông không dùng bàn xoay mà được nặn bằng tay và di chuyển xung quanh vật để tạo dáng.

Hầu hết bà con sinh sống ở đây là người M'Nông R'Lâm. Không chỉ đi nương đi rẫy, mỗi buổi sáng, những người phụ nữ thường đi lấy đất sét về để làm gốm.

Giã đất sét sau khi lấy về là việc bà con phải làm ngay để đảm bảo chất lượng sản phẩm về sau. Chỉ pha thêm ít nước suối để giã nhuyễn. Không bàn xoay, dụng cụ làm gốm chỉ có chày và cối gỗ. Tất cả công đoạn phụ thuộc đôi tay nghệ nhân.

Hoa văn được vẽ bằng một chiếc que tre vút nhọn, với những kiểu dáng quen thuộc với văn hóa của người M'Nông. Cách nung gốm lộ thiên và màu sắc sản phẩm cũng khác biệt so với gốm nhiều nơi khác. Mỗi món đồ gốm được tạo ra từ đôi bàn tay của nghệ nhân ở đây như một "tác phẩm" chứ không đơn thuần là một sản phẩm.

Nhờ cách chế tác độc đáo, vẫn giữ nét nguyên thủy cổ xưa, mà gốm nơi ở nơi này vẫn còn nguyên giá trị văn hóa, lịch sử giữa những thay đổi của nhịp sống hiện đại.

Cùng với sự phát triển của du lịch, du khách đến làng gốm thăm quan, trải nghiệm nên bà con có thêm thu nhập.

Đồ gốm được làm nhiều nhất là chén, bát, ấm, ché chum, nồi chảo, các con vật như voi, hổ, trâu bò... Bảo tàng tỉnh Đắk Lắk đã phối hợp với chính quyền địa phương giới

Nơi duy nhất giữ nghề làm gốm của người **M'Nông**

Thanh Lam

thiệu một số sản phẩm gốm của đồng bào làm ra cho các đơn vị du lịch. Tổ chức cho các nghệ nhân M'Nông làm đồ gốm theo mẫu có sẵn để làm hàng lưu niệm phục vụ khách du lịch.

Dù gốm cổ chưa mang lại sự đủ đầy, giàu có cho buôn làng, nhưng lại mang đến giá trị tinh thần rất lớn, đó là được giữ gìn nghề truyền thống. Do vậy mà làng gốm vẫn được giữ lửa hàng nghìn năm qua và là niềm tự hào của đồng bào M'Nông R'Lâm.



Thương hiệu một phần, chất lượng mới là yếu tố quan trọng

Nguyễn Long

Hồi đầu Năm 2023, báo chí và các phương tiện truyền thông nước ta rầm rộ đưa tin về vụ tranh chấp thương hiệu Phở Thìn 13 Lò Đúc (Hà Nội), giữa “cha đẻ” của thương hiệu phở nổi tiếng này là ông Nguyễn Trọng Thìn, với một người mang tên Đoàn Hải Trung. Chuyện tranh chấp đúng-sai thế nào, và sẽ có kết luận ra sao từ cơ quan chức năng có thẩm quyền, tôi không muốn bàn tới, mà điều tôi muốn nói ở đây đó là: Thương hiệu chỉ là một phần, còn chất lượng đồ ăn mới là yếu tố quan trọng!

Vâng, như chúng ta đã biết thì không chỉ có Phở Thìn 13 Lò Đúc (phố Lò Đúc), Phở Thìn Bờ Hồ (phố Đinh Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm), mà từ lâu tại Hà Nội có rất nhiều quán phở cực kỳ nổi tiếng và ngon có thể kể tới như: Phở Bát Đàn (phố Bát Đàn, quận Hoàn Kiếm), Phở Lý Quốc Sư (phố Lý Quốc Sư, quận Hoàn Kiếm), Phở Thịnh (phố Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa), Phở Sướng (Ngõ Trung Yên, quận Hoàn Kiếm)... Đúng là những quán phở này rất ngon, mỗi nơi một hương vị đặc trưng riêng biệt không lẫn vào đâu được, và chất lượng đã làm nên thương hiệu của những quán hàng này, khiến cho bất cứ ai ghé ăn một lần cũng sẽ khó lòng quên được

Thế nhưng, trong vài thập kỷ trở lại đây, các thương hiệu phở nổi tiếng trên của Hà Nội đã “di cư” tới khắp các vùng miền trên đất nước, khi phở Thìn, phở Bát Đàn, phở Lý Quốc Sư, phở Sướng..., không chỉ có mặt ở các đô thị lớn như: TP.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, mà tại một số tỉnh thành khác, các thương hiệu phở nổi tiếng này cũng đã có mặt để phục vụ người dân. Tôi cũng không hiểu là các chủ quán phở nổi tiếng kể trên có đăng ký bảo hộ thương hiệu của mình hay không, và họ có “nhượng quyền”

hợp pháp để mở các chi nhánh ở nơi khác mang tên của mình hay không...(?!), nhưng có một thực trạng tôi thấy, đó là tình trạng nhái thương hiệu, “đánh đu” theo các tên tuổi đã nổi tiếng để kinh doanh quán hàng ăn nói chung, và mở các quán phở nói riêng diễn ra tràn lan, vô tổ chức trong những năm gần đây.

Thực ra, tâm lý ai cũng muốn tới các quán phở có tiếng tăm để ăn, nhưng một khi các quán hàng chỉ “nhái” tên thương hiệu mà không chú trọng tới chất lượng đồ ăn thì chắc chắn sẽ mất khách. Ví dụ như câu chuyện chính bản thân tôi trải nghiệm, cách đây khoảng 3 năm về trước khi nghe tin tại gần khu vực tôi sinh sống (TP.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh), có một quán phở mang tên “Lý Quốc Sư” chuẩn bị khai trương. Nên tôi đã sốt sắng rủ bạn bè đứng cái hôm khai trương tới để thưởng thức xem sao(?!), bởi đã lâu không được đi Hà Nội để được ăn phở bò tại phố Lý Quốc Sư. Sau khi ăn xong tôi và những người bạn đã vô cùng... thất vọng bởi chất lượng phở quá dở, đã vậy cung cách phục vụ lại vô cùng kém. Thế là chỉ có một lần đầu ăn thử đó thôi, tôi và những người bạn khác đã không bao giờ quay lại cái quán phở đó nữa... Phải công nhận những ngày đầu khai trương quán phở đó cực kỳ đông khách, và tôi nghĩ nhiều người cũng với tâm lý nghe danh nổi tiếng nên đến ăn thử xem sao, giống tôi thôi. Và đúng như vậy, về sau lượng khách dần thưa thớt, rồi kết cục chỉ sau một khoảng thời gian ngắn, quán phở đó đã... “sập tiệm” trả mặt bằng và dời đi đâu tôi cũng không còn biết nữa!

Tôi nghĩ là chẳng riêng quán phở, mà hầu hết các quán hàng kinh doanh đồ ăn, thức uống, cái tên quán hàng và sự nổi tiếng của



nó chỉ là một phần, còn chất lượng đồ ăn thức uống có ngon, hấp dẫn hay không mới là yếu tố quan trọng nhất để mời gọi được khách, níu chân khách quay lại với mình trong những lần sau tiếp. Đúng vậy, nếu tôi, bạn và mọi người khác, đi ăn uống tại một quán hàng nào mà ở đó đồ ăn thức uống ngon, cung cách phục vụ tận tình chu đáo..., thì chắc chắn lần sau sẽ quay lại ăn uống tiếp. Ngược lại, nếu đồ ăn thức uống ở đó dở thì một điều chắc chắn là các “thượng đế” sẽ không bao giờ quay lại lần sau! Thực tế thì tại các đô thị, có rất nhiều quán hàng dẫu không biển hiệu, quán nằm tít trong hẻm nhỏ, ngõ sâu, thậm chí là hàng quang gánh, xe đẩy, hay mẹt hàng rong trên vỉa hè, lề phố..., vậy mà họ vẫn luôn có lượng khách hàng lui tới ăn uống đông nghịt, vì đồ ăn thức uống ở những nơi đó ngon, giá cả hợp lý...

Chính vì vậy, theo tôi khi kinh doanh quán phở nói riêng, và dịch vụ hàng ăn uống nói chung, nếu có một thương hiệu nổi tiếng nào đấy nhượng quyền hợp pháp thì tốt, bằng không cũng đừng bắt chước mà vi phạm mà “nhái” thương hiệu đã được đăng ký bảo hộ nào đó của người ta một cách tùy tiện, để tránh những rắc rối, phiền toái. Chỉ cần chủ cơ sở kinh doanh chú tâm “đầu tư” vào chất lượng đồ ăn thức uống sao cho ngon, đảm bảo an toàn vệ sinh..., thì chắc chắn quán hàng sẽ luôn đông khách, làm ăn phát đạt...!

Tinh hoa hội tụ tại Festival Thu Hà Nội

Đài Thanh



Festival Thu Hà Nội năm 2023 mang lại cho du khách nhiều trải nghiệm đáng nhớ.

Festival Thu Hà Nội năm 2023 và Không gian giới thiệu ẩm thực Hà Nội năm 2023 đã diễn ra tại phố đi bộ hồ Hoàn Kiếm (Hà Nội), từ ngày 29/9 đến ngày 01/10 là một trong những sự kiện quảng bá, xúc tiến du lịch lớn nhất của Thành phố nhân dịp kỷ niệm ngày giải phóng Thủ đô (10/10/1954 - 10/10/2023). Sự kiện hội tụ những tinh hoa văn hóa, ẩm thực, du lịch Hà Nội.

Festival với chủ đề “Thu Hà Nội - Đến để yêu” đã đem đến cho du khách câu chuyện về quãng thời gian đẹp nhất trong năm của Hà Nội. Sự kiện gồm nhiều hoạt động đa dạng như giới thiệu tinh hoa ẩm thực Việt; diễu hành nghệ thuật đường phố, trình diễn áo dài, vẽ tranh “Hà Nội trong mắt em...”

Sự kiện thu hút 150 gian hàng tham gia, chia thành các khu vực theo thiết kế, bố trí dọc phố Đinh Tiên Hoàng, phố Lê Thạch và khu vực nhà Bát Giác, Lễ hội bao gồm các không gian “Hương sắc mùa thu”, “Hương vị mùa thu”, “Quà tặng

mùa thu”, “Vườn ánh sáng” được sắp đặt, dàn dựng thành các không gian trưng bày, các gian hàng, tiểu cảnh giới thiệu các điểm đến du lịch Hà Nội hấp dẫn vào mùa thu như cầu Long Biên, phố cổ Hà Nội, chùa Một Cột, hoa Mê Linh, làng cổ Đường Lâm. Đặc biệt, các gian hàng mô phỏng nhà Phố Phái ở phố Lê Thạch, góc phố ẩm thực Tạ Hiện...

Không gian cốm - Hương vị mùa thu kể về câu chuyện hình thành và phát triển nghề sản xuất cốm của người Hà Nội từ sản phẩm thô đến hiện đại, phù hợp tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế. Các sản phẩm từ cốm đặc biệt thơm ngon đậm hương vị mùa thu Hà Nội.

Tham gia Festival Thu Hà Nội năm 2023, du khách được trải nghiệm không gian Cốm Hà Nội, di sản nghề may áo dài Trạch Xá. Điểm nhấn của Festival Thu Hà Nội năm 2023 là Carnival thu Hà Nội được dàn dựng công phu với quy mô 1500 người từ các đơn vị của thành phố, học sinh sinh viên, Thành đoàn, các Câu lạc bộ, đoàn nghệ thuật, nghệ nhân vào sáng ngày 01/10/2023 với 4 phần: Rạng



Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội Nguyễn Mạnh Quyền phát biểu khai mạc Festival Thu Hà Nội năm 2023.

rỡ sắc thu - miêu tả những màu sắc của mùa thu Hà Nội từ doanh nghiệp cho đến các làng nghề; Các quận huyện - tôn vinh những làng nghề và các doanh nghiệp du lịch của thành Phố Hà Nội; Biểu diễn nghệ thuật đường phố - mang đến một sắc thái năng động của Thành Phố Hà Nội, điểm nhấn của chương trình là đội Lân- Sư- Rồng huyện Thanh Oai với 30 con rồng diễu hành đại diện cho 30 quận, huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội; Diễu hành- công chiêng các dân tộc - Thể hiện những nét đẹp của cộng đồng dân tộc thiểu số sinh sống tại Thủ đô; Nối tiếp còn có hoạt động về

tranh “Hà Nội trong mắt em” với sự tham gia của 99 bạn trẻ, hoạt động âm nhạc đường phố.

Không gian giới thiệu Ẩm thực Hà Nội với chủ đề “Tinh hoa ẩm thực Việt” quy tụ 51 gian hàng của các hội nghề nghiệp, nghệ nhân, doanh nghiệp, cơ sở ẩm thực nổi tiếng tại Hà Nội và cả nước giới

thiệu các món ăn hấp dẫn như phở bò, phở gà, bún thang, chả cá, chả cốm đèn lồng, bún ốc Hồ Tây, xôi Phú Thượng...

Chương trình đã mang đến cho người dân Thủ đô và du khách tham những trải nghiệm thú vị và đầy ý nghĩa.



Trình diễn làm đặc sản giò chả làng Tri Lễ (Tân Ước, Thanh Oai).

Festival Thu Hà Nội năm 2023 và Không gian giới thiệu ẩm thực Hà Nội còn có sự tham gia của Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long Hà Nội, Thành đoàn Hà Nội, Tổng công ty Du lịch Hà Nội (Hanoitourist), các Hiệp hội: Hiệp hội thủ công mỹ nghệ làng nghề Hà Nội, Hiệp hội Văn hoá Ẩm thực Việt Nam, Hiệp hội Du lịch Hà Nội, Hội đầu bếp Hoàng gia... Không những vậy, chương trình thu hút 14 tỉnh, thành phố tham gia giới thiệu du lịch địa phương bao gồm Phú Thọ, Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Tuyên Quang, Hải Dương, Bắc Giang, Thái Bình, Ninh Bình, Thanh Hóa, Quảng Bình, Phú Yên, Đồng Nai, An Giang



Bắc Giang nghiệm thu đề án khuyến công

Thanh Thanh

Ngày 15/9, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Giang phối hợp với phòng Quản lý công nghiệp (Sở Công Thương), phòng Kinh tế huyện Yên Dũng, UBND xã Đức Giang tổ chức nghiệm thu Đề án “Đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất các sản phẩm cơ khí” của Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Quảng cáo và Nội thất Anh Khôi (tại địa bàn xã Đức Giang, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang).

Công ty Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Quảng cáo và Nội thất Anh Khôi chuyên sản xuất các sản phẩm cơ khí thuộc lĩnh vực quảng cáo cung cấp theo đơn đặt hàng cho các tỉnh miền núi phía Bắc và một số tỉnh/thành khác trong cả nước. Qua quá trình nghiên cứu thị trường nhằm mở rộng quy mô sản xuất, công ty có nhu cầu đầu tư 01 máy in phun UV khổ lớn có thể in được trên mọi chất liệu như: Alu, mica, form, kính, gỗ, nhôm, sắt, bạt cao cấp, PP, backlit,...

Theo đó, Công ty đã xây dựng đề án khuyến công để xin hỗ trợ về đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất các sản phẩm cơ khí. Nội dung đề án của Công ty được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt hỗ trợ một phần từ nguồn kinh phí khuyến công tỉnh năm 2023 (tại Quyết định số 379/QĐ-UBND), với kinh phí hỗ trợ là 300 triệu đồng.

Ngay sau khi được phê duyệt, Công ty đã tìm và lựa chọn đơn vị cung cấp máy móc thiết bị, đến tháng 9/2023 Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu của đề



Công đoạn cắt sản phẩm bằng máy laser tại Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Quảng cáo và Nội thất Anh Khôi



Máy móc thiết bị được hỗ trợ tại Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Quảng cáo và Nội thất Anh Khôi

án và đưa máy in phun UV vào vận hành, sản xuất ổn định.

Ông Nguyễn Văn Thao, Giám đốc Công ty cho biết: Với Máy móc thiết bị mới được hỗ trợ, dự kiến sau một năm đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định (công suất đạt 100%) sẽ đem lại tổng lợi nhuận khoảng 3 tỷ đồng. Đồng thời giải quyết việc làm cho 15 - 20 lao động tại địa phương với thu nhập bình quân từ 6 - 10 triệu đồng/người/tháng.

Theo ông Thao, nguồn vốn khuyến công hỗ trợ kịp thời là nguồn động viên to lớn nhất là đối với Công ty của ông đang trong quá trình xây dựng phát triển, cần nguồn vốn để phục vụ sản xuất.

Có thể nói, các hoạt động khuyến công, nhất là hoạt động chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến... tiếp tục được các địa phương quan tâm, đẩy mạnh đã góp phần gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp nông thôn; Hỗ trợ khuyến khích các cơ sở công nghiệp nông thôn thúc đẩy sản xuất, đổi mới, cải tiến công nghệ, nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị sản phẩm; Khai thác tốt lợi thế cạnh tranh tại địa phương. Nguồn vốn khuyến công được hỗ trợ kịp thời, tạo cho các cơ sở công nghiệp nông thôn ở địa phương có sự nhìn nhận tích cực về hiệu quả hỗ trợ của Nhà nước.

QUẢNG NINH:

Hỗ trợ 6,55 tỉ đồng cho đề án khuyến công

Năm 2023, Sở Công Thương tỉnh Quảng Ninh triển khai thực hiện 20 đề án, nhiệm vụ khuyến công theo sự đồng ý của UBND tỉnh và Bộ Công Thương với tổng kinh phí hỗ trợ là 6,55 tỷ đồng. Trong đó, Sở thực hiện phân bổ cho 4 đề án khuyến công quốc gia, kinh phí hỗ trợ 3,9 tỷ đồng; 16 đề án, nhiệm vụ khuyến công địa phương, kinh phí hỗ trợ 2,69 tỷ đồng.

Lam Thanh

Với nguồn kinh phí hỗ trợ trên, dự kiến sẽ thu hút khoảng 5 tỷ đồng vốn đối ứng từ các cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) để đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến vào phát triển sản xuất.

Theo thống kê của Sở Công Thương, tính tới thời điểm này, toàn tỉnh có 254 lượt cơ sở CNNT thụ hưởng chính sách khuyến công. Trong đó, có

HẬU GIANG:

TỔ CHỨC CHUỖI SỰ KIỆN NGÀNH CÔNG THƯƠNG CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC PHÍA NAM

Chuỗi sự kiện ngành công thương gồm 3 hoạt động chính: Hội nghị ngành Công thương lần thứ IX, Hội nghị Khuyến công các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam lần thứ XIII diễn ra vào ngày 5 và 6/10/2023; Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam diễn ra từ ngày 5- 11/10/2023 gồm 350 gian hàng tham gia của 20 tỉnh, thành phố trong khu vực.

Chuỗi sự kiện được tổ chức với mục tiêu đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển ngành Công thương khu vực phía Nam và phương hướng sắp tới; Đánh giá kết quả thực hiện công tác khuyến công; trưng bày, giới thiệu tiềm năng phát triển các mặt hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu của doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam nhằm tìm kiếm đối tác, ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm cho doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn ổn định sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ.

Vừa qua, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang - Nguyễn Văn Hòa có buổi làm việc với Sở Công Thương tỉnh về công tác chuẩn bị chuỗi sự kiện ngành Công thương các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam 2023. Cùng dự, có bà Đỗ Thị Minh Trâm, Phó Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương tại khu vực phía Nam, cùng các thành viên trong Ban tổ chức.



Quang cảnh buổi làm việc

Phát biểu tại buổi làm việc ông Nguyễn Văn Hòa, Phó Chủ tịch UBND tỉnh nhận định chuỗi sự kiện ngành công thương lần này có ý nghĩa quan trọng, là diễn đàn để các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm, thảo luận về những vấn đề trọng tâm phát triển ngành công thương, khuyến công. Qua đây, đề ra các

giải pháp phù hợp thúc đẩy sản xuất kinh doanh, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của cả khu vực.

Ngoài ra, sự kiện này còn được đưa vào 20 chuỗi sự kiện chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập tỉnh Hậu Giang.

➔ 62,5% số cơ sở được nhận hỗ trợ để xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; 37,5% cơ sở được nhận tư vấn, trợ giúp về các lĩnh vực như lập dự án đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, marketing...

Trong thời gian tới, Sở Công Thương sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của hoạt động khuyến công trong hỗ trợ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; Tăng cường tập huấn cho các chủ doanh nghiệp CNNT kiến thức về hoạt động khuyến công và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Đồng thời, thực hiện triệt để công tác quản lý hoạt động khuyến công, giảm bớt thủ tục hành chính để các cơ sở được lựa chọn tham gia hoạt động khuyến công.



Chú trọng đối tượng thụ hưởng đủ năng lực và các ngành nghề chủ lực phù hợp với tiềm năng, lợi thế; tăng cường giao lưu, trao đổi học hỏi kinh nghiệm giữa các tỉnh, thành phố nhằm nâng cao năng lực quản lý và triển khai thực hiện các đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Hoạt động khuyến công các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam đạt nhiều kết quả tích cực

Bình Nguyên

Phát huy những lợi thế tiềm năng của khu vực, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam đã không ngừng phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển công nghiệp và thương mại đã đề ra. Trong đó phải kể đến kế hoạch khuyến công, góp phần tích cực vào sự phát triển của ngành công thương nói riêng và kinh tế, xã hội của cả nước nói chung.



Cục trưởng Cục Công thương Địa phương Ngô Quang Trung chủ trì hội nghị

Mặc dù phải đối mặt với khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của tình hình chính trị, kinh tế trên thế giới và trong nước, nhưng với sự đồng hành, hỗ trợ của công tác khuyến công, nhiều doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp tại khu vực nông thôn đã đẩy mạnh tái cơ cấu, thay đổi mô hình kinh doanh, phát triển sản xuất để thích nghi với bối cảnh mới.

Trong năm 2022 và 8 tháng đầu năm 2023, hoạt động khuyến công của các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam đạt được nhiều kết quả khả quan.

HOẠT ĐỘNG KHUYẾN CÔNG NĂM 2022

Các đề án triển khai trong năm 2022 phù hợp với mục tiêu Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2021-2025; tổ chức thực hiện sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, đúng chế độ và đạt hiệu quả cao, giúp các doanh nghiệp, cơ sở tháo gỡ khó khăn, bắt nhịp với sự phát triển trong tình hình mới, tiếp tục góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế - lao động ở nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Tổng kế hoạch kinh phí khuyến công năm 2022 của cả nước là 345,5

tỷ đồng, kết quả thực hiện giải ngân là 323 tỷ đồng, đạt 93,48% kế hoạch. Trong đó: (i) Kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia (KCQG) được phê duyệt là 140 tỷ đồng, chiếm 40,5% tổng kinh phí khuyến công cả nước (thực hiện 136 tỷ đồng, đạt 97,14% kế hoạch). (ii) Kế hoạch kinh phí khuyến công địa phương (KCĐP) là 205,5 tỷ đồng, chiếm 59,5% tổng kinh phí khuyến công cả nước, thực hiện 187 tỷ đồng, đạt 90,99% kế hoạch.

Riêng tổng kinh phí khuyến công thực hiện năm 2022 của 20 tỉnh, thành phố khu vực phía Nam là 79,07 tỷ đồng, đạt 85,23% so với kế hoạch năm (92,77 tỷ đồng). Trong đó: Kinh phí KCQG thực hiện là 28,99 tỷ đồng, đạt 97,18% so với kế hoạch (29,83 tỷ đồng), chiếm 18% kinh phí KCQG thực hiện của cả nước, chiếm 36,66% kinh phí khuyến công toàn vùng; Kinh phí KCĐP thực hiện là 50,08 tỷ đồng, đạt 79,56% so với kế hoạch (62,945 tỷ đồng), chiếm 26,78% tổng kinh phí KCĐP thực hiện của cả nước năm 2022 (187 tỷ đồng) và chiếm 63,27% kinh phí khuyến công toàn vùng. Một số địa phương bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa

phương ở mức khá từ 4 đến 8,7 tỷ đồng trong khu vực cho hoạt động khuyến công là: Đồng Nai, Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre, Kiên Giang, Đồng Tháp.

Nguồn vốn khuyến công đã hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng các mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn, xây dựng hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường cho cơ sở CNNT. Đây là chương trình trọng tâm trong hoạt động khuyến công, được nhiều địa phương quan tâm tổ chức thực hiện. Nhằm khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất, đổi mới thiết bị, công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh cho các cơ sở CNNT. Năm 2022, kinh phí thực hiện là 105,6 tỷ đồng, đạt 77,64% kế hoạch.

Trong đó: Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật để phổ biến công nghệ mới, sản xuất sản phẩm

➔ mới và xây dựng mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn cho 16 cơ sở CNNT với kinh phí 15,4 tỷ đồng, chiếm 11,32% tổng kinh phí thực hiện. Chương trình này đã thu hút một lượng lớn vốn đối ứng của các cơ sở CNNT trong việc mạnh dạn đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất nhằm tạo ra sản phẩm ngày càng có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng; giảm dần cách tổ chức sản xuất tự phát, manh mún và kém hiệu quả chuyển dần từ sản xuất thủ công, bán thủ công, sang đầu tư máy móc, thiết bị tiên tiến.

Hỗ trợ cho 304 cơ sở CNNT với kinh phí là 90,2 tỷ đồng (chiếm 66,32% tổng kinh phí thực hiện) ứng dụng máy móc thiết bị, dây chuyền công nghệ hiện đại vào các khâu sản xuất, xử lý ô nhiễm môi trường để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu; giảm thiểu ô nhiễm môi trường...

Thông qua các đề án, các cơ sở CNNT đã được tiếp cận phương thức quản lý và công nghệ sản xuất mới nhằm khai thác có hiệu quả lợi thế cạnh tranh, giải quyết việc làm, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững, tiến tới mục tiêu nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng cho các sản phẩm công nghiệp - nông nghiệp nông thôn của mỗi địa phương.

Hỗ trợ phát triển sản phẩm CNNT:

Kinh phí thực hiện nội dung này là 14,2 tỷ đồng chiếm 10,41% tổng kinh phí thực hiện. Cụ thể: Hỗ trợ 14 phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm cho các cơ sở CNNT có sản phẩm được công nhận tiêu biểu cấp khu vực. Việc xây dựng các điểm trưng bày, quảng bá và bán sản phẩm CNNT tiêu biểu tại các địa phương góp phần tạo kênh phân phối tin cậy cho doanh nghiệp, tạo được một địa điểm tin cậy phục vụ khách du lịch tham quan, mua sắm, có vai trò quan trọng trong tiêu thụ, quảng bá sản

phẩm của địa phương, nhất là thời điểm hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, sự xâm nhập hàng nước ngoài nhiều và đang từng bước nắm giữ các hệ thống bán lẻ phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Bộ Công Thương đã tổ chức bình chọn, tôn vinh và trao Giấy chứng nhận cho 465 sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực, cho thấy sức hút của chương trình ngày càng tăng. Một đặc điểm khác biệt nữa là chất lượng của các sản phẩm được giải tương đối đồng đều dẫn đến số lượng sản phẩm được giải cũng cao hơn mọi kỳ bình chọn, là tín hiệu đáng mừng cho sự phát triển của các cơ sở CNNT.

Hỗ trợ phát triển các cụm công nghiệp (CCN):

Kinh phí thực hiện là 1,6 tỷ đồng, chiếm 1,19% tổng kinh phí thực hiện, gồm hỗ trợ lập quy hoạch chi tiết cho 04 cụm công nghiệp tại các tỉnh Nam Định, Tuyên Quang, Quảng Ngãi, Ninh Thuận. Sau khi hỗ trợ, các CCN đã triển khai đầu tư hạ tầng, tạo mặt bằng thu hút các doanh nghiệp, cơ sở CNNT đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm; tạo nhiều việc làm cho lao động nông thôn. Các doanh nghiệp, cơ sở CNNT hoạt động tại các CCN đã thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách cho nhà nước hàng năm.

Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực có chất lượng, nâng cao năng lực quản lý, tư vấn, trợ giúp các cơ sở CNNT:

Kinh phí thực hiện là 3,9 tỷ đồng, chiếm 2,88% tổng kinh phí thực hiện.

Năm 2022, kinh phí KCQG đã hỗ trợ triển khai 14 đề án nhằm tiếp tục hỗ trợ tư vấn, trợ giúp cho các cơ sở CNNT tổ chức đánh giá hiện trạng và đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực sản xuất, phát triển thị trường, tư vấn thiết kế mẫu mã, bao bì sản phẩm; Tổ chức 16 lớp đào tạo quản trị kinh doanh cho 800 học viên; tổ chức 15 lớp đào

tạo trực tiếp 5S, Kaizen, kỹ thuật sản xuất cho 525 học viên hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến. Thông qua các nội dung hỗ trợ tư vấn, trợ giúp cho các cơ sở CNNT sẽ giúp cho chủ các cơ sở CNNT thay đổi được nhận thức về những tồn tại, lãng phí ngay tại nhà máy, xưởng sản xuất của đơn vị, từ đó có nhận thức tốt hơn về việc nâng cao năng lực của cán bộ, ý thức và áp dụng các công cụ vào thực hiện việc thay đổi, nắm bắt được tình hình tài chính của đơn vị, cùng với đó là đánh giá và thay đổi lại hoạt động marketing của đơn vị cho phù hợp với thị trường từ đó nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh;....

Hỗ trợ tư vấn thông tin phát triển CNNT, công tác truyền thông: Kinh phí thực hiện là 7,2 tỷ đồng chiếm 5,31% tổng kinh phí thực hiện. Năm 2022, công tác thông tin tuyên truyền vẫn được duy trì và ngày càng được nâng cao về chất lượng, cụ thể:

Hỗ trợ xây dựng chương trình truyền hình về khuyến công:

Công thương địa phương phát sóng trên các kênh VTV2, VTV3 của Đài Truyền hình Việt Nam. Hỗ trợ, thúc đẩy thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp địa phương; Tạo cầu nối cho việc tiêu thụ sản phẩm và cung cấp dịch vụ của các địa phương với thị trường trong và ngoài nước... Đăng tải thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách của nhà nước về khuyến khích phát triển CNNT trên Báo Công Thương, Thông tấn xã Việt Nam, Tạp chí Công Thương, Báo Đại biểu nhân dân, Tạp chí Làng nghề Việt Nam... Duy trì trang tin khuyến công điện tử: www.khuyencongonline.gov.vn và trang thông tin điện tử của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp : www.ipc1.gov.vn;....

Hỗ trợ tổ chức 02 Hội nghị về hỗ trợ cơ sở CNNT ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; hỗ trợ cho 20 cơ sở CNNT ứng dụng giải pháp truy xuất nguồn gốc; hỗ

► trợ thuê tư vấn chuyển đổi số cho 45 cơ sở CNNT; xây dựng được 10 bộ nhận diện thương hiệu trực tuyến cho các cơ sở CNNT.

Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công: Kinh phí thực hiện là 3,5 tỷ đồng, chiếm 2,57% tổng kinh phí thực hiện.

Năm 2022, tổ chức được 03 Hội nghị khuyến công các tỉnh, thành phố theo các khu vực, ghi nhận những ý kiến đóng góp và đề nghị của các đại biểu rất sát thực về cơ chế chính sách, cách thức tổ chức triển khai thực hiện hoạt động khuyến công trên địa bàn; Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng kiến thức khuyến công cho 185 cán bộ làm công tác khuyến công, 04 lớp cho cộng tác viên khuyến công.

Với nhiệm vụ là cơ quan đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động khuyến công, Cục CTĐP đã tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán các đề án KCQG theo quy định; thuê chuyên gia tư vấn, lao động. Công tác kiểm tra giám sát, hướng dẫn tổ chức thực hiện đã được tăng cường, năm 2022, Cục CTĐP đã tổ chức 10 đoàn kiểm tra tại 26/63 tỉnh/thành phố, cụ thể: Quảng Nam, Đà Nẵng, Phú Yên, Bình Định, Gia Lai, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Bình Dương, Đồng Nai, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Kiên Giang, Cà Mau, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Ninh Bình, Nam Định, Hà Nam; và các đề án do Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp 1 thực hiện.

HOẠT ĐỘNG KHUYẾN CÔNG 8 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Bước sang năm 2023, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Công Thương, ngành Công Thương các tỉnh, thành phố trong khu vực đã lãnh đạo, chỉ đạo toàn hệ thống khuyến công từ trung ương đến

địa phương bám sát diễn biến tình hình kinh tế thế giới, khu vực và trong nước, thực trạng và nhu cầu của các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn (CNNT) trên địa bàn để tập trung tổ chức thực hiện các đề án, nhiệm vụ khuyến công ngay sau khi được phê duyệt, giao kinh phí nhằm tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ các đối tượng thụ hưởng giải quyết khó khăn, phát triển sản xuất kinh doanh.

Tính trong tháng 8 năm 2023, tổng kế hoạch kinh phí khuyến công năm 2023 được phê duyệt (bao gồm cả kinh phí KCQG và KCĐP) của 63 tỉnh, thành phố và các đơn vị liên quan là 345,7 tỷ đồng, tăng 7,02% so với thực hiện năm 2022 (323 tỷ đồng).

Trong đó kinh phí KCQG được giao là 140 tỷ đồng, chiếm 40,5% tổng kinh phí khuyến công cả nước (bằng mức kinh phí được giao năm 2022). Tính đến tháng 8 năm 2023 đã ký hợp đồng triển khai thực hiện được 82/104 đề án KCQG, với kinh phí 92.635 tỷ đồng, đạt 66,17% so với kế hoạch KCQG đã được phân bổ. Các đề án còn lại đang được triển khai công tác đấu thầu theo quy định hoặc đề nghị ngừng, điều chỉnh.

Kinh phí KCĐP được giao là 205,7 tỷ đồng, chiếm 59,5% tổng kinh phí khuyến công cả nước (tăng 0,09% so với kế hoạch năm 2022 là 205,5 tỷ đồng).

Tổng kế hoạch kinh phí khuyến công năm 2023 được duyệt của 20 tỉnh, thành phố khu vực phía Nam là 101,65 tỷ đồng, tăng 9,57% so với kế hoạch năm 2022 (92,77 tỷ đồng), trong đó: Kinh phí KCQG giao theo kế hoạch là 34,5 tỷ đồng, chiếm 33,94% kinh phí khuyến công toàn vùng, tăng 15,8% so với năm 2022; Kinh phí KCĐP giao theo kế hoạch là 67,15 tỷ đồng, chiếm 32,64% tổng kinh phí KCĐP kế hoạch năm 2023 (205,7 tỷ đồng) và chiếm 63,41% kinh phí khuyến công toàn vùng, tăng 6,68% bao nhiêu so với năm 2022.



Khuyến công Bình Phước nghiệm thu hoàn thành đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị

Thực hiện 8 tháng đầu năm 2023, kinh phí toàn vùng đã thực hiện đạt 42,48 tỷ đồng, đạt 41,8% kế hoạch năm, bằng 126,8% với cùng kỳ. Trong đó: Kinh phí KCQG thực hiện 23,41 tỷ đồng đạt 67,85% kế hoạch năm; Kinh phí KCĐP thực hiện 19,07 tỷ đồng đạt 28,4% kế hoạch năm.

Với quyết tâm phục hồi và phát triển sản xuất công nghiệp tại khu vực nông thôn, góp phần quan trọng hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, tổ chức hệ thống khuyến công 20 tỉnh, thành phố khu vực phía Nam đã nỗ lực phấn đấu, phát huy kết quả đạt được của những năm trước, chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền trong công tác quản lý Nhà nước hoặc tổ chức triển khai các nội dung hoạt động khuyến công kịp thời đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp, cơ sở CNNT bước đầu đạt được nhiều kết quả tích cực.

Công tác khuyến công được ghi nhận là một trong những điểm sáng, đóng góp đáng kể vào thành tích chung đạt được của toàn ngành Công Thương, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa và chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực nông thôn. Đó là sự nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn của cả tổ chức hệ thống khuyến công mà trong đó các Sở Công Thương, đơn vị sự nghiệp, UBND cấp huyện đóng vai trò rất quan trọng.

ĐAM RÔNG (LÂM ĐỒNG):

KHUYẾN CÔNG THÚC ĐẨY CÔNG NGHIỆP - TIỂU THỦ CÔNG NGHIỆP PHÁT TRIỂN

N. Ngà

Việc đẩy mạnh công tác khuyến công, từng bước khuyến khích thúc đẩy công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên địa bàn huyện Đam Rông.



Huyện Đam Rông chú trọng công tác khuyến công, thúc đẩy công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp phát triển.

Theo đánh giá của UBND huyện Đam Rông, việc triển khai Chương trình Khuyến công qua các năm đã góp phần nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động trong ngành Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đối với các chủ trương, chính sách của Nhà nước về công tác khuyến công. Hoạt động khuyến công đã hỗ trợ một phần cho các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện xây dựng được các mô hình trình diễn kỹ thuật, hiện đại hóa thiết bị, xây dựng nhà xưởng, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng giá trị sản phẩm và có sức cạnh tranh mạnh trên thị trường. Bên cạnh đó, các đề án giải quyết được việc làm và thu nhập ổn định cho người dân địa phương, mang lại lợi ích kinh tế gắn với lợi ích xã hội.

Số liệu thống kê của địa phương này cho thấy, trong giai đoạn 2013-2022, trên địa bàn huyện đã phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh triển khai được 13 đề án khuyến công, với tổng kinh phí trên 1,9 tỷ đồng. Trong đó, hỗ trợ 5 đề án khuyến công có thu hồi để đầu tư xây dựng nhà xưởng, máy móc thiết bị, mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất, với tổng kinh phí hỗ trợ trên 1,8 tỷ đồng (thời gian thu hồi từ 4 năm - 5 năm/đề án) cho các đơn vị gồm: Cơ sở Ngọc Ánh, Công ty TNHH Ngọc Ánh - Hiệp Phát, Công ty TNHH Trường Ca, Công ty TNHH Khang Nguyên, DNTN Triệu An. Bên cạnh đó, huyện Đam Rông cũng đã hỗ trợ nguồn kinh phí cho hoạt động khảo sát, tư vấn khuyến công trực tiếp, đôn đốc, giám sát thực hiện các đề án khuyến công, phối hợp thu hồi kinh phí khuyến công hỗ trợ có thu hồi từ các năm 2015-2019 là 98 triệu đồng.

UBND huyện Đam Rông cũng đã phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh đề xuất, khảo sát và hướng dẫn các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn xây dựng đề án khuyến công, phối hợp thu hồi các nguồn vốn hỗ trợ đề án. Đến thời điểm hiện tại, các nguồn vốn hỗ trợ có thu hồi đã được phối hợp thu hồi hết và một số đang tiếp tục thu hồi vốn theo quy định.

Song song với việc khuyến khích sản xuất, huyện Đam Rông cũng đã thực hiện tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện. Đồng thời, gửi các sản phẩm tham dự bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Lâm Đồng....

Sau 10 năm thực hiện, Chương trình Khuyến công của tỉnh Lâm Đồng đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất tham gia đầu tư vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập và góp phần xây dựng nông thôn mới.

Đẩy mạnh hoạt động khuyến công vẫn là hướng đi được huyện Đam Rông chú trọng thực hiện. Bên cạnh sự nỗ lực từ phía địa phương, huyện Đam Rông cũng đẩy mạnh phối hợp với các sở, ngành liên quan để tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hoạt động trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại địa phương nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn theo cả chiều rộng và chiều sâu, góp phần tạo bước đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Tập trung hỗ trợ một số nội dung hoạt động hiệu quả của chương trình như xây dựng và nhân rộng các mô hình trình diễn kỹ thuật chuyển giao công nghệ và ứng dụng máy móc tiên tiến trên cơ sở ứng dụng khoa học - công nghệ đối với các lĩnh vực có lợi thế của huyện như: bảo quản và chế biến nông sản sau thu hoạch.

Đồng thời, địa phương cũng xác định những nhiệm vụ cụ thể nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác khuyến công nhằm thúc đẩy phát triển, góp phần tạo bước đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại địa phương.

10 năm qua, việc triển khai thực hiện Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công và Chương trình Khuyến công của tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2013-2023 trên địa bàn huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, đã tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất tham gia đầu tư vào sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, tạo việc làm, tăng thu nhập và xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Đức Trọng triển khai hơn 50 đề án khuyến công

Nhật Minh



Sản phẩm của Công ty TNHH Cordyceps - là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2022

Theo đánh giá, trong những năm qua, ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện Đức Trọng phát triển khá mạnh; tiếp tục triển khai các hoạt động khuyến công, giải quyết các khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh; tập trung phát triển các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có lợi thế gắn với nguồn nguyên liệu tại địa phương. Đồng thời, phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ - kỹ thuật cao, từng bước hình thành các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, chuyên canh phục vụ phát triển công nghiệp chế biến, qua đó, góp phần tăng giá trị sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giá trị hàng xuất khẩu tại địa phương.

Việc triển khai chương trình khuyến công qua các năm đã hỗ trợ một phần cho các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện Đức Trọng xây dựng được các mô hình trình diễn kỹ thuật, hiện đại hóa thiết bị, xây dựng nhà xưởng, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng kim ngạch xuất khẩu, tăng giá trị sản phẩm và có sức cạnh tranh mạnh trên thị trường. Bên cạnh đó, các đề án giải quyết được việc làm và thu nhập ổn định cho người dân địa

phương, mang lại lợi ích kinh tế gắn với lợi ích xã hội.

Trong giai đoạn 2013-2023, huyện Đức Trọng đã phối hợp với Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp - Sở Công thương, triển khai được hơn 50 đề án khuyến công, với tổng kinh phí 18 tỷ đồng, bao gồm: hỗ trợ kinh phí để đào tạo việc làm tay nghề tại làng nghề truyền thống, hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị, xây dựng nhà xưởng cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu...

Nguồn kinh phí hỗ trợ cho hoạt động khảo sát, tư vấn khuyến công trực tiếp, đôn đốc, giám sát thực hiện các đề án khuyến công, phối hợp thu hồi kinh phí khuyến công hỗ trợ có thu hồi giai đoạn 2013-2023 là 120 triệu đồng đã được cấp về cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng để triển khai thực hiện. UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với trung tâm để đề xuất, khảo sát và hướng dẫn các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn xây dựng đề án, phối hợp thu hồi

các nguồn vốn hỗ trợ có thu hồi. Đến thời điểm hiện tại, các nguồn vốn hỗ trợ có thu hồi đã được phối hợp thu hồi hết và một số đang tiếp tục thu hồi vốn theo quy định.

Từ năm 2015 đến năm 2023, cứ hai năm một lần, huyện Đức Trọng đã tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện, trong đó, năm 2023 đang triển khai thực hiện. Kết quả, sau 4 lần tổ chức, đã thu nhận tổng số sản phẩm tham gia là 52 sản phẩm dự thi. UBND huyện Đức Trọng đã ban hành các quyết định công nhận và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cho 42 sản phẩm và đề xuất 42 sản phẩm đạt bình chọn cấp huyện tham dự bình chọn cấp tỉnh. Một số cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn huyện qua tham gia bình chọn cấp huyện, cấp tỉnh đã phát triển mở rộng sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường trong nước và nước ngoài nhờ được cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, thương hiệu cơ sở ngày càng phát triển, nâng cao uy tín trên thị trường...

ĐƯA SẢN PHẨM OCOP, LÀNG NGHỀ, NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN TOÀN TỚI KHÁCH HÀNG

Tường Vi



Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường phát biểu khai mạc tuần hàng.



Các đại biểu tham quan tại các gian hàng.

Ngày 28/9, tại quận Hà Đông, Hà Nội- Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới Hà Nội tổ chức khai mạc “Tuần hàng tư vấn, giới thiệu và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm OCOP, làng nghề, nông sản thực phẩm an toàn năm 2023”.

Tuần hàng được tổ chức trong 5 ngày, từ 28/9 đến 2/10/2023, tại Khu đô thị Dương Nội 2 (phường Dương Nội, quận Hà Đông). 50 gian hàng với trên 1.000 sản phẩm đặc trưng của Hà Nội và 17 tỉnh, TP khác của cả nước đã quy tụ tại sự kiện xúc tiến thương mại này.

Ngoài các sản vật đã khá phổ biến của Hà Nội, người tiêu dùng còn được tiếp cận với các đặc sản với mức giá ưu đãi của các chủ thể đến từ các tỉnh miền núi phía Bắc như Hà Giang, Yên Bái, Tuyên Quang, hay sản vật biển từ Quảng Ninh, Thanh Hoá, Nghệ An...

Phát biểu tại buổi khai mạc, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Hà Nội Tạ Văn



Khai mạc Tuần hàng tư vấn, giới thiệu và xúc tiến tiêu thụ sản phẩm OCOP, làng nghề, nông sản thực phẩm an toàn năm 2023.

Tường nhấn mạnh, sự kiện là cơ hội giúp các chủ thể của Hà Nội và các tỉnh, TP của cả nước giao lưu, kết nối giao thương, quảng bá thương hiệu, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm. Bên cạnh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực của chủ thể OCOP, tuần hàng còn mang đến cơ hội mua sắm những nông sản, thực phẩm có chất lượng cho người tiêu dùng Thủ đô, giúp người dân nhận diện thương hiệu và chọn lựa sử dụng...

Thành phố Hà Nội với nền văn hóa văn hiến lâu đời, là đất trăm nghề, là tiền đề để phát triển sản phẩm OCOP. Từ năm 2019 đến nay, TP đã đánh giá, phân hạng được 2.167 sản phẩm OCOP, chiếm khoảng 22% tổng số sản phẩm OCOP của cả nước 99.852 sản phẩm). Trong số này có 6 sản phẩm OCOP 5 sao cấp Quốc gia và 12 sản phẩm tiềm năng 5 sao. Chương trình OCOP đã góp phần thay đổi phương thức sản xuất - kinh doanh của đại bộ phận người dân, nhất là các chủ thể ở nông thôn, nâng cao đời sống cho người dân; thực hiện có hiệu quả các mục tiêu thuộc Chương trình số 04-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội.

Tuần hàng được tổ chức trong thời gian 5 ngày (từ ngày 28/9 đến

ngày 2/10) với quy mô 50 gian hàng và trên 1.000 sản phẩm OCOP là đặc sản vùng miền của thành phố Hà Nội và 17 tỉnh thành khác trong cả nước gồm: Thanh Hóa, Nghệ An, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Khánh Hòa, Phú Yên, Hà Giang, Yên Bái, Hưng Yên, Quảng Ninh, Hòa Bình, Hà Nam, TP Hồ Chí Minh, Lào Cai, Phú Thọ. Riêng TP. Hà Nội có 20 gian hàng với trên 200 sản phẩm OCOP tham gia.

Sự kiện tuần hàng có ý nghĩa quan trọng, là cơ hội giúp các chủ thể OCOP của Hà Nội và các tỉnh, thành trên cả nước giao lưu, kết nối giao thương, quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại, nhằm không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực chủ thể OCOP đặc biệt là người tiêu dùng hiểu biết hơn về sản phẩm để quan tâm sử dụng.

Để tuần hàng diễn ra được hiệu quả, Phó Giám đốc Sở NN&PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường đề nghị các doanh nghiệp và chủ thể của Hà Nội và các tỉnh, thành thực hiện tốt việc trưng bày, quảng bá giới thiệu sản phẩm, các cơ quan truyền thông tăng cường thông tin về tuần hàng để thu hút người dân Thủ đô tới thăm quan, trải nghiệm tại tuần hàng.

Trang thông tin có sự phối hợp của Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Thành phố Hà Nội

Đầm Lập An nằm ở ngay bên cạnh vịnh Lăng Cô, cách Huế 70km về phía Nam và Đà Nẵng 30km ngược lên phía Bắc. Được xem là một trong những kỳ quan thiên nhiên đẹp nhất thế giới theo bình chọn của Worldbay Club, khu vực này là điểm hội tụ tuyệt vời giữa con người và thiên nhiên.

Khi đến vịnh Lăng Cô và đầm Lập An, du khách sẽ bị mê hoặc bởi sự hài hòa giữa thành phố Đà Nẵng và thành phố Huế, cùng với đèo Hải Vân, khu bảo tồn thiên nhiên Bạch Mã và Làng Chài cổ. Cảm giác khi lái xe máy vòng quanh đầm Lập An vào buổi chiều thật thú vị, như đang lạc vào một bức tranh thủy mặc.

Với sông, núi, đầm hồ, rừng nguyên sinh và nhiều con suối, thác nước, bãi đá, khu vực này mang vẻ đẹp hoang sơ quyến rũ của một vùng non xanh nước biếc hữu tình. Đầm Lập An rộng khoảng 800 hecta, được thêm vẻ đẹp bởi những chiếc chòi nhỏ của dân chài nằm phía tây. Màu xanh nước biển kết hợp với màu xanh đặc trưng của núi rừng và



Một phần đầm Lập An nhìn từ trên đèo.

MỘT THOÁNG TRÊN ĐẦM LẬP AN

Văn Kỳ

màu lam của bầu trời tạo nên một bức tranh thiên nhiên huyền bí, đặc trưng cho đầm Lập An.

Nơi đây mang một vẻ đẹp tuyệt diệu trong những khoảng thời gian đặc biệt như bình minh rực rỡ hay hoàng hôn tím biếc. Cảnh mây bay lồng bóng trên mặt đầm và ngư dân đang vác ngư cụ và thủy sản sau một ngày làm việc thể hiện sự gian di, bình yên và chân thật của cuộc sống ở đây.

Đầm Lập An kết nối với vịnh biển Lăng Cô, là một trong những đầm nước lợ lớn và đẹp thuộc hệ thống đầm phá phong phú của xứ Huế. Dù là đầm nhưng nước ở đây rất trong, cho phép nhìn thấy đáy và có màu xanh ngắt tương tự như

màu trời. Đường chạy ven chân núi bao quanh đầm tạo nên một khung cảnh tuyệt vời với một bên là dải nước xanh ngọc, một bên là núi non trùng điệp.

Điều đặc biệt là hải sản ở đây rất ngon và giá cả phải chăng. Thực khách sẽ được thưởng thức các món chế biến từ hải sản tươi ngon cùng với cảnh bình minh và hoàng hôn trên đầm Lập An, với làn nước trong xanh và núi Bạch Mã nằm xa xa, chập chùng ẩn hiện trong màu lam sương khói.

Đầm Lập An là điểm đến không thể bỏ qua, nơi con người và thiên nhiên hòa quện tạo nên một hình ảnh tuyệt vời của vùng biển xứ Huế.



Cảnh đẹp tuyệt vời ở khu vực Lăng Cô-Lập An.

THẠCH THẮT (HÀ NỘI) :

Lương y Nguyễn Hữu Bằng tâm huyết với nghề phục vụ người bệnh

Phạm Trường Sơn



Lương y Nguyễn Hữu Bằng.

Nguyễn Hữu Bằng là con thứ 4 trong gia đình có 10 anh chị em. Ngay từ nhỏ anh chị em Bằng đã được chứng kiến nhiều người bệnh nhận làm con nuôi của ông và bố, cùng những câu chuyện dân làng kể lại rằng, hàng năm nhiều người bệnh ở các nơi được ông nội và bố anh cứu chữa, đem quà tới lễ Tết, nào là bánh trứng, rượu, chè, mứt kẹo, kể cả pháo Tết đầy nhà, Ông bà nội lại đem phân chia cho hàng xóm, láng giềng và chia sẻ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trong khu vực.

Trân trọng nghề làm thuốc của ông và bố, nên trong thời gian đi bộ đội 1983-1986, đóng quân tại Bắc Thái, Nguyễn Hữu Bằng đã ấp ủ nguyện vọng sau này về địa phương sẽ tiếp tục theo nghề làm thuốc. Anh còn mạnh dạn tìm kiếm những cây thuốc nam trong rừng giúp đồng đội điều trị có hiệu quả các chứng bệnh đường ruột, dạ dày, đại tràng, ngoài da..., được đồng đội tin yêu mến phục. Tháng 8/1986 Hạ sỹ Nguyễn Hữu Bằng hoàn thành nghĩa vụ xuất ngũ trở về địa phương, anh đã theo học các lớp bồi dưỡng kiến thức Đông y do Hội Đông y huyện Thạch Thất

Sinh ra và lớn lên trong gia đình có ông nội làm nghề Đông y bốc thuốc và bố đẻ là Thầy thuốc từ thời Pháp thuộc, chuyên làm nghề trị bệnh cứu người. Nguyễn Hữu Bằng (SN 1964) ở thôn 2, xã Chàng Sơn, Thạch Thất đã sớm học hỏi rồi nối nghiệp gia đình.

và Hội Đông y Thành phố Hà Nội mở. Để nâng cao tay nghề, anh còn theo học và tốt nghiệp loại khá tại Trường Trung cấp y dược Tuệ Tĩnh, Hà Nội.

Nhờ sự nỗ lực học tập kinh nghiệm từ các thế hệ đi trước, kết hợp với những kiến thức cơ bản đã được học ở trường lớp và từ thực tiễn điều trị cho người bệnh trong suốt hơn 20 năm qua, đến nay Lương y Nguyễn Hữu Bằng đã điều trị thành công nhiều căn bệnh như gan, thận, dạ dày, đại tràng, cơ, xương, khớp... Anh là một trong những hội viên tích cực của Hội Đông y huyện Thạch Thất, liên tục nhiều năm liền được BCH Hội Đông y huyện Thạch Thất và UBND huyện Thạch Thất tặng giấy khen về thành tích xuất sắc trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác xây dựng tổ chức Hội. Lương y Nguyễn Hữu Bằng vinh dự được bầu vào BCH Hội Đông y huyện Thạch Thất nhiệm kỳ 2020 -2025.

Tại căn nhà 3 tầng số 85 khu công nghiệp Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, ven đường tỉnh lộ ĐT419, hiện là nhà ở và cũng là cơ sở khám chữa bệnh và kinh doanh của gia đình Lương y Nguyễn Hữu Bằng. Hàng ngày anh Bằng vừa phụ giúp vợ kinh doanh mặt hàng gỗ, vừa thăm khám, điều trị bằng thuốc Đông y gia truyền và điều trị bằng biện pháp xoa bóp, bấm huyệt,

không dùng thuốc cho người bệnh từ các nơi tìm đến. Dù đã nhiều năm rồi gia đình anh không treo biển hiệu quảng cáo khám và chữa bệnh, song người bệnh tin tưởng vẫn tìm đến với Lương y.

Với tấm lòng "Lương y như từ mẫu", Lương y Nguyễn Hữu Bằng đã và đang cùng với tập thể hội viên Hội Đông y huyện Thạch Thất tích cực đóng góp sức mình vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phát huy truyền thống của Hội Đông y Việt Nam : "Y đức trong sáng- Y thuật chuyên sâu- Vì sự nghiệp Đông y- Vì sức khỏe Nhân dân".



Thơm ngon bánh xèo thịt vịt mùa thu

Tiên Sa



Vào mùa thu, khí trời se lạnh, cư dân xứ Quảng thường đúc (đổ) bánh xèo với các nguyên liệu như thịt heo, tôm... Nhưng đặc sắc nhất là đúc bánh xèo với thịt vịt, nhiều nhất là các địa phương như Điện Bàn, Duy Xuyên, Quế Sơn, Đại Lộc... Sau đây là các bước cho việc làm bánh xèo thơm ngon với thịt vịt khó cưỡng vào mùa thu.

NGUYÊN LIỆU:

- 1 cái ức vịt
- 200g bột bánh xèo
- 1 thìa bột nghệ
- 100g đậu xanh
- 1 chén nước cốt dừa
- 1/2 củ hành tây
- 100g giá đỗ

Hành lá, rau thơm, cải xanh, xà lách, ...

Gia vị: Đường, muối, dầu hào, hạt nêm, bột ngọt, nước mắm ngon, tỏi, ớt, chanh,...

CÁCH LÀM:

Sơ chế nguyên liệu:

Băm nhỏ thịt ức vịt sau khi lóc và lấy xương ra. Ướp với muối, hạt nêm, đường, bột ngọt trong khoảng 30 phút.

Ngâm đậu xanh trong nước ấm khoảng 30 phút, sau đó hấp chín.

Chuẩn bị hành tây, hành lá, giá đỗ, rau thơm và các loại rau khác.



Làm bột bánh:

Trộn bột gạo với bột nghệ và muối. Thêm nước cốt dừa và nước lọc, khuấy đều cho đến khi có hỗn hợp mịn. Cuối cùng, thêm hành lá thái nhỏ.

Làm nước chấm:

Pha nước chấm bằng cách kết hợp nước mắm, đường, giấm và nước sôi để nguội theo tỉ lệ 1:1:1:5. Thêm tỏi, ớt băm và củ cải thái nhuyễn.

Chiên (đúc) bánh:

Trong chảo đã tráng dầu nóng, xào hành tây và thịt vịt băm cho thơm. Sau đó đổ thêm bột và trái đậu.

Đặt đậu xanh và giá đỗ đã chuẩn bị lên trên bột, chờ cho bánh chín vàng.

Gập bánh lại và trải ra đĩa.

Mùa Thu, khí trời se lạnh, thưởng thức bánh xèo thơm ngon bên cạnh đĩa rau và nước chấm chua ngọt chế biến từ nước mắm hay nước tương rất thú vị.

Ngày 29/9, Hội thi Thư pháp chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam năm 2023 chính thức được diễn ra. Trong đó, đối tượng dự thi chia thành 2 nhóm: Chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp.

Hướng đến chào mừng 41 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2023) và bày tỏ lòng tri ân các thầy cô giáo, Hội Giáo dục nghề nghiệp TP. Hồ Chí Minh phối hợp cùng Câu lạc bộ Nghệ nhân Thư pháp Việt (trực thuộc Hiệp hội Làng nghề Việt Nam) tổ chức Hội thi viết thư pháp với chủ đề "Tôn sư trọng đạo".

Theo Ban tổ chức, cuộc thi là sự kết hợp tư duy và cái tâm người học để tiếp nối truyền thống dân tộc, trao tình hoa nét chữ Việt cho thế hệ sau. Đồng thời, tạo ra một sân chơi bổ ích, giao lưu học hỏi, khơi dậy lòng tự hào, sự kính trọng đối với chữ Việt giúp nhiều người hiểu rõ hơn về nghệ thuật thư pháp Việt.

Nghệ nhân thư pháp Võ Dương, Chủ tịch CLB Nghệ nhân Thư pháp Việt, Trưởng Ban tổ chức cho biết, quy mô hội thi dành cho mọi người yêu thích thư pháp không phân biệt độ tuổi trên cả nước, chia thành 2 nhóm: chuyên nghiệp (những nhà thư pháp chuyên nghiệp) và không chuyên (những người yêu thích thư pháp, học sinh, sinh viên). Nhằm

Hội thi Thư pháp

Chào mừng Ngày Nhà Giáo Việt Nam

Nguyễn Quỳnh



Nghệ nhân thư pháp Võ Dương – Chủ tịch CLB Nghệ nhân Thư pháp Việt, Trưởng Ban tổ chức công bố các nội dung về hội thi

mục đích quảng bá, phát triển loại hình nghệ thuật truyền thống đến mọi người, đặc biệt là học sinh, sinh viên.

Bên cạnh đó, các tác phẩm dự thi còn được trưng bày và bán đấu giá

gây quỹ từ thiện, quỹ khuyến học,... 100 tác phẩm tiêu biểu nhất sẽ trình bày trong triển lãm của Tổng kết và trao giải thưởng, dự kiến diễn ra vào ngày 15/11/2023 tại Trường Đại học Khoa học Xã hội Nhân Văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

HỘI GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÂU LẠC BỘ NGHỆ NHÂN THƯ PHÁP VIỆT

HỘI THI THƯ PHÁP

TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO

	GIẢI THƯỞNG	NHÓM CHUYÊN	NHÓM KHÔNG CHUYÊN
01 giải Xuất sắc	20.000.000đ	20.000.000đ	10.000.000đ
01 giải Nhất	10.000.000đ	10.000.000đ	8.000.000đ
02 giải Nhì	6.000.000đ	6.000.000đ	4.000.000đ
03 giải Ba	4.000.000đ	4.000.000đ	2.000.000đ
05 giải Khuyến khích	1.000.000đ	1.000.000đ	1.000.000đ

(Mỗi giải kèm Giấy Chứng nhận và quà tặng của Ban Tổ chức)

Bảo trợ truyền thông chính

Thời gian nhận tranh:
Vòng sơ khảo: Nhận hình ảnh đến hết ngày 20/10/2023.
 Email: hoithithuphaptoanquoc@gmail.com
 Link Zalo: <https://zalo.me/g/eqbyiw718>
Vòng chung khảo:
 Nhận tác phẩm đến hết ngày 31/10/2023.

Nơi nhận tác phẩm
 5 Nguyễn Văn Lượng, Phường 16, Quận Gò Vấp, TP.HCM
 Ông Phan Thanh Sơn (ĐT: 0983810028) ; Ông Võ Dương (ĐT: 0905676039)
Thời gian khai mạc triển lãm và trao giải (Dự kiến):
 Ngày 15/11/2023 - 20/11/2023
 Địa điểm: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn
 Số 10 - 12 Đinh Tiên Hoàng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM



NGHỀ DỆT CHIẾU Ở XÃ ĐỊNH YÊN, HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

Năm 2013, nghề dệt chiếu ở xã Định Yên, huyện Lấp Vò, Đồng Tháp được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia. Tại thời điểm đó, xã có hơn 3.000 hộ dân liên quan đến nghề dệt thủ công. Nằm cạnh sông Hậu, vùng đất này có nhiều cồn, bãi bồi để phát triển tốt các loại nguyên liệu là cây bố và lác để làm ra sản phẩm.

Từ những năm 1920, nghề dệt chiếu đã xuất hiện tại Định Yên. Ngày nay, người dân đã bắt đầu sử dụng máy móc để làm sản phẩm nhanh hơn nhưng các hoa văn bằng tay vẫn mịn màng hơn hẳn. Những sợi lác mang đi phơi nắng từ 30 phút đến một tiếng trước khi nhuộm trong nước đun sôi. Sau đó, lác tiếp tục được mang phơi nắng thêm một buổi rồi mới mang vào dệt. Khi dệt xong, người thợ mang chiếu đi cắt bìa, buộc chỉ bìa và phơi nắng. Tới Đồng Tháp có thể dễ dàng thấy những bó lác nhuộm đủ màu đỏ, xanh, vàng, tím... được phơi lè đường. Nguyên liệu đủ màu sắc phơi dọc hai bên đường là đặc điểm nhận dạng của làng nghề di sản này.